



LAS – XD 1646

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY PHƯƠNG NAM

PHUONG NAM PREVENT AND FIGHT FIRE TECH COMPANY LIMITED

Địa chỉ: Lô 26, Đường số 5, KCN Tân Đức, Đức Hòa, Long An
Tel: 0288 88 99 379 – Email: lienhe@kiemdinhpuongnam.com
Website: www.kiemdinhpuongnam.com



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM KHẢ NĂNG CHỊU LỬA CHO MẪU CỬA TÀNG THANG MÁY NGẮN CHÁY (No. 0125010-VL-08)



Khách hàng: Công ty Cổ phần Công nghệ Thang máy Phương Đông

Địa chỉ: 483/18 Lê Văn Sỹ, phường 12, quận 03, thành phố Hồ Chí Minh.

Loại mẫu: Cửa tầng thang máy ngăn cháy loại 6 cánh, kích thước mở cửa 2400 x 2300 mm giới hạn chịu lửa E120 (120 phút).

TP. Hồ Chí Minh, tháng 3 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
KHẢ NĂNG CHỊU LỬA
CHO MẪU CỬA TÀNG THANG MÁY NGĂN CHÁY

Khách hàng: Công ty Cổ phần Công nghệ Thang máy Phương Đông

Địa chỉ : 483/18 Lê Văn Sỹ, phường 12, quận 03, thành phố Hồ Chí Minh.

Loại mẫu : Cửa tầng thang máy ngăn cháy loại 6 cánh, kích thước mở cửa 2400 x 2300 mm giới hạn chịu lửa E120 (120 phút).



TP. Hồ Chí Minh, tháng 3 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
KHẢ NĂNG CHỊU LỬA
CHO MẪU CỬA TÀNG THANG MÁY NGĂN CHÁY

Khách hàng : Công ty Cổ phần Công nghệ Thang máy Phương Đông

Địa chỉ : 483/18 Lê Văn Sỹ, phường 12, quận 03, thành phố Hồ Chí Minh.

Loại mẫu : Cửa tầng thang máy ngăn cháy loại 6 cánh, kích thước mở cửa 2400 x 2300 mm giới hạn chịu lửa E120 (120 phút).

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 03 năm 2025

Phòng Kỹ thuật



Dặng Kim Lựu

**Công ty TNHH Công nghệ
PCCC Phương Nam**

GIÁM ĐỐC

PHẠM THỊ HƯƠNG

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
khả năng chịu lửa cho mẫu cửa tầng thang máy ngăn cháy

Sản phẩm thử nghiệm : Cửa tầng thang máy ngăn cháy loại 6 cánh, kích thước mở cửa 2400 x 2300 mm giới hạn chịu lửa E120 (120 phút)

Tiêu chuẩn/ Phương pháp thử nghiệm : TCVN 6396-58:2010 (EN 81-58:2003)

Ngày lắp đặt mẫu : 15/2/2025 – 19/2/2025

Ngày thử nghiệm : 19/2/2025

Đơn vị thực hiện: Công ty TNHH Công nghệ PCCC Phương Nam

Khách hàng : Công ty Cổ phần Công nghệ Thang máy Phương Đông

Địa chỉ : 483/18 Lê Văn Sỹ, phường 12, quận 03, thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại : 0938174697

Kết quả thử nghiệm này chỉ cho biết ứng xử của các mẫu thử nghiệm trong những điều kiện tiêu chuẩn và chỉ có giá trị áp dụng tương ứng với mẫu thử nghiệm do Công ty Cổ phần Công nghệ Thang máy Phương Đông cung cấp và được thử nghiệm tại Phòng Kỹ thuật – Công ty TNHH Công nghệ PCCC Phương Nam, địa chỉ: Lô 26, đường số 5, KCN Tân Đức, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Không được trích sao một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào khi chưa được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty TNHH Công nghệ PCCC Phương Nam.

1. MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG CỦA KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM.

1.1. Mục đích của thử nghiệm.

Xác định khả năng chịu lửa cho mẫu cửa tầng thang máy 06 cánh đóng mở trung tâm theo TCVN 6396-58:2010 (EN 81-58:2003). Khả năng chịu lửa của mẫu sản phẩm được đánh giá trên tiêu chí tính toán vẹn (E) nêu trong TCVN 6396-58:2010 (EN 81-58:2003).

1.2. Phạm vi áp dụng trực tiếp của kết quả thử nghiệm.

Kết quả thử nghiệm chỉ áp dụng cho các mẫu do **Công ty Cổ phần Công nghệ Thang máy Phương Đông** cung cấp và lắp đặt có những đặc điểm sau:

- Cấu tạo, cách thức lắp đặt, kích thước khe hở giữa các bộ phận cố định của cửa và điều kiện vận hành giống như mẫu được thử nghiệm, không bao gồm các bộ phận đóng mở bằng điện – điện tử. (xem Phụ lục B).

- Thuộc phạm vi áp dụng trực tiếp được nêu trong Phụ lục C của kết quả này.

2. THIẾT BỊ VÀ DỤNG CỤ PHỤC VỤ THỬ NGHIỆM.

- Hệ thống lò đốt theo phương đứng có kích thước lòng lò: 3,0x3,0x4,5m, kích thước mở rộng lò thử nghiệm: 3,10x3,10x4,5m.

- Các đầu đo nhiệt.

- Các cỡ đo khe hở loại 06 mm và 25 mm.

- Tấm đệm bông.

- Hệ thống đo mức độ rò rỉ khí qua cửa theo quy định của TCVN 6396-58:2010 (EN 81-58:2003) gồm:

- + Bộ phận chụp có rèm bằng vải sợi thủy tinh, kích thước: 3.000 x 1.000 x 750 (mm).

- + Hệ ống dẫn và quạt hút.

- + Hệ máy đo hàm lượng CO₂: IMR-2000 và Testo 350.

- + Thiết bị đo chênh lệch áp suất khí trong đường ống hút khí.

- + Đầu đốt chuẩn định hàm lượng CO₂ theo phụ lục C của tiêu chuẩn TCVN 6396-58:2010 (EN 81-58:2003).

3. MẪU THỬ NGHIỆM.

Mẫu thử nghiệm là một bộ sản phẩm hoàn chỉnh của một mẫu cửa tầng thang máy ngăn cháy bằng thép, loại 06 cánh đóng mở trung tâm. Mẫu sản phẩm do **Công ty Cổ phần Công nghệ Thang máy Phương Đông** cung cấp đến mặt bằng phòng thí nghiệm của Công ty TNHH Công nghệ PCCC Phương Nam.

Chi tiết cấu tạo về mẫu thử được mô tả và thể hiện trong phần mô tả và các hình vẽ ở Phụ lục B của kết quả này. Những chi tiết cấu tạo này (xem Phụ lục B) được lập trên cơ sở kiểm tra tại phòng thử nghiệm đối với các kích thước và hình thức bên ngoài của mẫu sản phẩm được lắp đặt. Những thông tin liên quan đến vật liệu và được cấu tạo bên trong của các bộ phận cửa được lắp theo tài liệu do khách hàng và Công ty TNHH Công Nghệ PCCC Phương Nam cung cấp.

Mẫu thử nghiệm được lắp đặt vào kết cấu gá đỡ tiêu chuẩn, đáp ứng các yêu cầu của TCVN 6396-58:2010 (EN 81-58:2003). Kết cấu gá đỡ tiêu chuẩn là tường gạch

đặc dày 200 mm, vữa xi măng – cát. Kết cấu gá đỡ tiêu chuẩn được xây dựng trước thời điểm thử nghiệm 28 ngày.

Việc lắp dựng mẫu vào khung gá đỡ tiêu chuẩn do cán bộ kỹ thuật và nhân viên của **Công ty Cổ phần Công nghệ Thang máy Phương Đông** thực hiện dưới sự kiểm tra của đại diện Công ty TNHH Công Nghệ PCCC Phương Nam.

Sau khi lắp đặt hoàn chỉnh, hệ thống mẫu thử nghiệm được các bên kiểm tra và lập biên bản xác nhận.

4. QUÁ TRÌNH THỬ NGHIỆM.

Chuẩn bị mẫu thử và tiến hành thử nghiệm được thực hiện theo quy trình nêu trong TCVN 6396-58:2010 (EN 81-58:2003). Quá trình thử nghiệm không theo dõi ghi nhận mức độ bức xạ nhiệt của hệ thống mẫu cửa.

4.1. Các bước chuẩn bị cho thử nghiệm.

- Hệ thống mẫu sau khi lắp đặt đã được kiểm tra nhằm đảm bảo tính phù hợp với thiết kế và vật liệu sử dụng.
- Trước khi tiến hành thử nghiệm, lò đốt được vệ sinh sạch sẽ.
- Mẫu cửa trước khi thử nghiệm được kiểm tra vận hành đóng mở theo quy định, kiểm tra chiều rộng và chiều cao mở cửa.
- Sau khi gá lắp tổ hợp kết cấu gá đỡ tiêu chuẩn cùng hệ thống mẫu thử vào lò, đã tiến hành kiểm tra tính kín khít theo yêu cầu của quy trình thử nghiệm.

4.2. Quan sát và ghi nhận trong quá trình thử nghiệm.

- Nhiệt độ môi trường: **34,3 °C**.
- Độ ẩm: **51,1%**.
- Quá trình thử nghiệm được thực hiện theo các bước quy định trong TCVN 6396-58:2010 (EN 81-58:2003) bắt đầu lúc 13 giờ 50 phút và kéo dài liên tục trong 122 phút.
- Thử nghiệm được kết thúc sau 122 phút theo yêu cầu của khách hàng.
- Kết quả theo dõi các biểu hiện làm việc của mẫu thử được tổng hợp lại như sau:

Thời gian từ khi bắt đầu TN (phút)	Vị trí	Các biểu hiện làm việc của mẫu thử
13h50 = 0		Bắt đầu tính thời gian thử nghiệm
5	Cánh cửa	Xuất hiện cong vênh
45		Tiếp tục thử nghiệm theo yêu cầu của khách hàng
15h52 = 122		Kết thúc thử nghiệm theo yêu cầu của khách hàng

5. KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM.

Quá trình thử nghiệm được thực hiện liên tục trong 122 phút.

Điều kiện nhiệt độ môi trường và áp suất bên trong lò đốt đều nằm trong giới hạn quy định của tiêu chuẩn TCVN 9311-1: 2012.

Các số liệu vận hành của thiết bị thử nghiệm cũng như số liệu ghi nhận được về sự làm việc của mẫu thử được trình bày cụ thể như sau:

- Nhiệt độ và áp suất của lò đốt trong quá trình thử nghiệm phù hợp với TCVN 9311-1: 2012.

- Bảng A.1, Biểu đồ 1 trong Phụ lục A trình bày kết quả đo lưu lượng luồng khí rò rỉ.

- Phụ lục B mô tả cấu tạo và bản vẽ chi tiết mẫu cửa được thử nghiệm.

- Phụ lục C trình bày tóm tắt phạm vi áp dụng trực tiếp của kết quả thử nghiệm đối với mẫu thử.

- Phụ lục D trình bày một số hình ảnh ghi nhận quá trình thử nghiệm.

6. ĐÁNH GIÁ SỰ LÀM VIỆC CỦA HỆ THỐNG MẪU THỬ.

Tính toàn vẹn (E).

Tính toàn vẹn của mẫu sản phẩm được thử nghiệm được đánh giá dựa trên tiêu chí nêu trong TCVN 6396-58:2010 (EN 81-58:2003). Kết quả cho thấy trong suốt 122 phút của quá trình thử nghiệm:

- Hệ thống mẫu thử nghiệm không bị sập đổ.

- Các phụ kiện của mẫu cửa như yếm cửa, đầu cửa, giá đỡ... không bị tụt, rơi khỏi vị trí ban đầu.

- Không xuất hiện ngọn lửa ở bề mặt không tiếp xúc của mẫu thử với thời gian cháy ổn định lớn hơn 10 giây.

- Lưu lượng dòng khí rò rỉ qua các khe hở của bộ phận của mẫu cửa tầng thang máy không vượt quá $3\text{m}^3/(\text{phút.m})$ trong suốt quá trình thử nghiệm (không kể đến 14 phút đầu tiên). Cụ thể, giá trị lưu lượng dòng khí rò rỉ lớn nhất đo được là $1,98\text{m}^3/(\text{phút.m})$ tại thời điểm phút thứ 90 của quá trình thử nghiệm.

Kết luận.

Căn cứ yêu cầu thử nghiệm của **Công ty Cổ phần Công nghệ Thang máy Phương Đông**.

Mẫu do **Công ty Cổ phần Công nghệ Thang máy Phương Đông** cung cấp 01 (một) bộ sản phẩm hoàn chỉnh cửa tầng thang máy ngăn cháy loại 06 cánh đóng mở trung tâm được lắp đặt trên khung giá đỡ tiêu chuẩn và được thử nghiệm về khả năng chịu lửa theo đúng các yêu cầu nêu trong TCVN 6396-58:2010 (EN 81-58:2003).

Hệ thống mẫu sản phẩm đã được thử nghiệm đảm bảo được khả năng chịu lửa theo TCVN 6396-58:2010 (EN 81-58:2003) như sau:

- **Tính toàn vẹn (E): 122 phút.**

Thử nghiệm kết thúc sau 122 phút theo yêu cầu của khách hàng.

Mẫu sản phẩm đã được thử nghiệm có thể được phân loại về giới hạn chịu lửa theo TCVN 6396-58:2010 (EN 81-58:2003) như sau: **E 120 / 90 / 60 / 45 / 30 / 15.**

31713
CÔNG
CÔNG
PHÒNG
CHỦA
PHƯƠNG
ĐÔNG

PHỤ LỤC A
Các bảng kết quả thử nghiệm

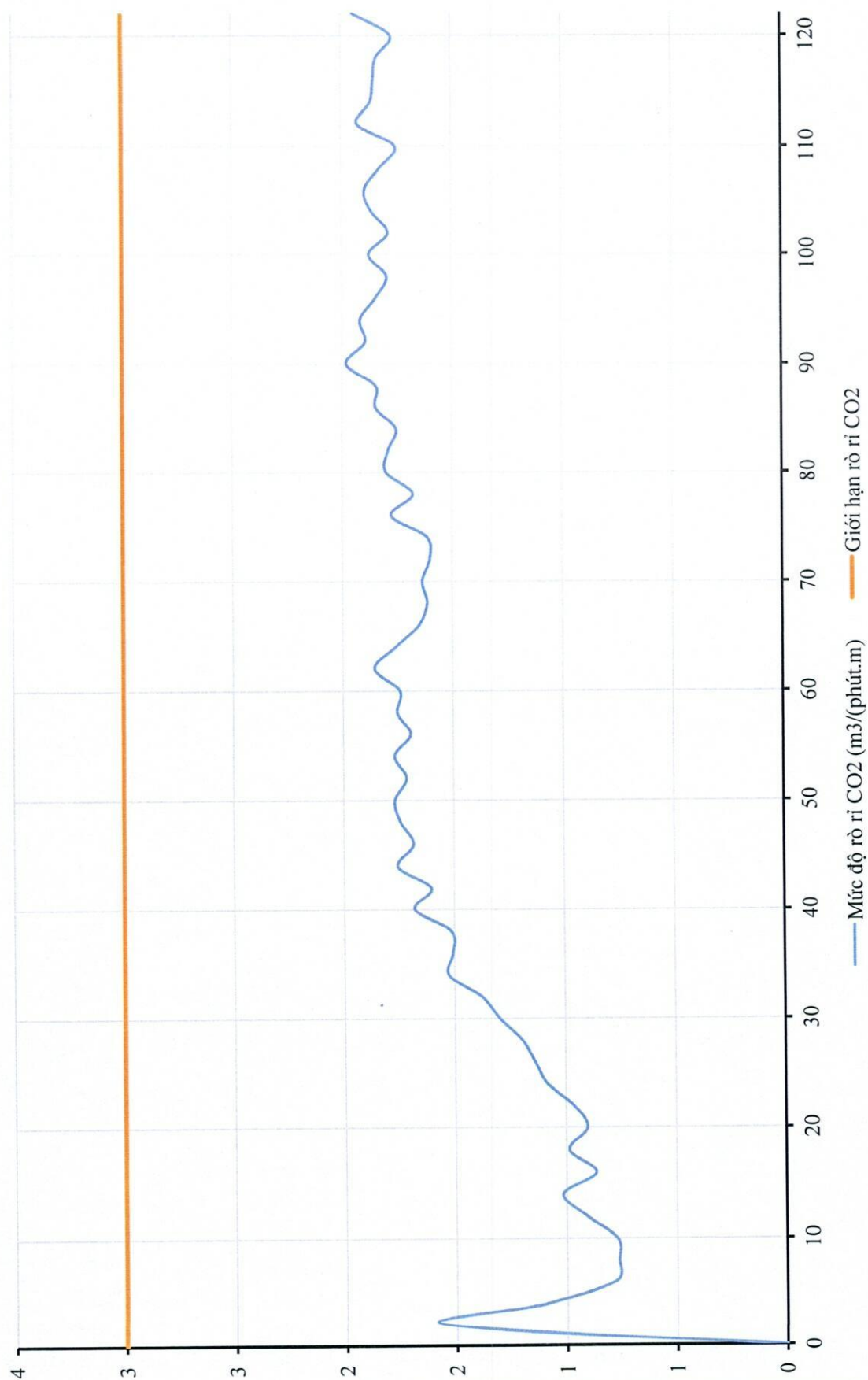
BẢNG A.1 – SỐ LIỆU KẾT QUẢ ĐO LƯU LƯỢNG LUỒNG KHÍ RÒ RỈ

t	Lưu lượng khí CO ₂ trong ống (m ³ /h)	Lưu lượng khí CO ₂ trong ống (m ³ /phút)	Hàm lượng CO ₂ (%)		Mức độ rò rỉ CO ₂ (m ³ /(phút.m))	Giới hạn rò rỉ CO ₂
			Trong lò	Trong ống		
0	-	-	-	-	0.00	3
2	2359	39.3	10.64	0.42	1.55	3
4	2349	39.2	10.75	0.3	1.09	3
6	2315	38.6	10.39	0.21	0.78	3
8	2333	38.9	11.19	0.22	0.76	3
10	2317	38.6	11	0.22	0.77	3
12	2337	39.0	10.26	0.24	0.91	3
14	2382	39.7	10.16	0.26	1.02	3
16	2332	38.9	10.78	0.24	0.87	3
18	2337	39.0	10.65	0.27	0.99	3
20	2320	38.7	11.12	0.26	0.90	3
22	2336	38.9	11.28	0.28	0.97	3
24	2362	39.4	10.5	0.29	1.09	3
26	2313	38.6	10.8	0.32	1.14	3
28	2332	38.9	11.33	0.35	1.20	3
30	2333	38.9	10.78	0.36	1.30	3

32	2317	38.6	10.63	0.38	1.38	3
34	2325	38.8	10.14	0.40	1.53	3
36	2362	39.4	10.70	0.41	1.51	3
38	2321	38.7	10.98	0.43	1.51	3
40	2312	38.5	10.31	0.45	1.68	3
42	2336	38.9	10.91	0.45	1.61	3
44	2334	38.9	10.19	0.46	1.76	3
46	2330	38.8	10.37	0.45	1.69	3
48	2331	38.9	10.25	0.46	1.74	3
50	2362	39.4	10.69	0.48	1.77	3
52	2366	39.4	10.81	0.47	1.71	3
54	2350	39.2	10.41	0.47	1.77	3
56	2366	39.4	10.93	0.47	1.70	3
58	2326	38.8	10.61	0.48	1.75	3
60	2365	39.4	10.63	0.47	1.74	3
62	2355	39.3	10.15	0.48	1.86	3
64	2342	39.0	10.21	0.46	1.76	3
66	2382	39.7	10.80	0.45	1.65	3
68	2368	39.5	10.98	0.45	1.62	3
70	2357	39.3	10.07	0.42	1.64	3
72	2346	39.1	10.97	0.45	1.60	3
74	2355	39.3	10.68	0.44	1.62	3
76	2364	39.4	10.19	0.46	1.78	3
78	2372	39.5	11.06	0.47	1.68	3
80	2383	39.7	10.36	0.47	1.80	3
82	2332	38.9	10.42	0.48	1.79	3
84	2348	39.1	10.93	0.49	1.75	3

86	2331	38.9	10.31	0.49	1.85	3
88	2347	39.1	10.81	0.51	1.85	3
90	2365	39.4	10.36	0.52	1.98	3
92	2389	39.8	10.73	0.51	1.89	3
94	2334	38.9	10.57	0.52	1.91	3
96	2350	39.2	10.62	0.50	1.84	3
98	2343	39.1	11.10	0.51	1.79	3
100	2383	39.7	10.80	0.51	1.88	3
102	2376	39.6	10.63	0.48	1.79	3
104	2357	39.3	10.33	0.49	1.86	3
106	2354	39.2	10.36	0.50	1.89	3
108	2326	38.8	10.62	0.50	1.83	3
110	2353	39.2	10.95	0.49	1.75	3
112	2367	39.5	10.45	0.51	1.93	3
114	2371	39.5	10.80	0.51	1.87	3
116	2341	39.0	10.74	0.51	1.85	3
118	2360	39.3	10.69	0.50	1.84	3
120	2346	39.1	11.02	0.50	1.77	3
122	2374	39.6	10.37	0.51	1.95	3

Mức độ rò rỉ CO2 của mẫu



PHỤ LỤC B

Cấu tạo thực tế của hệ mẫu đã được thử nghiệm

B.1. Mô tả cấu tạo mẫu được thử nghiệm

Mẫu cửa tầng thang máy ngăn cháy (mã hiệu E120-6PCO-2400x2300) bằng thép, loại 06 cánh đóng mở trung tâm, không bao gồm bộ phận điều khiển đóng mở bằng điện – điện tử. Kích thước mở cửa 2400 x 2300 (mm), giới hạn chịu lửa E120 (120 phút).

- Mẫu cửa thử nghiệm bao gồm 06 tấm cánh:

+ Tấm cánh cửa trong phía trái (mở nhanh) (khối lượng 19,37 kg/m²) có kích thước mặt tiếp xúc với lửa (rộng x cao) 425 x 2320 (mm), mặt không tiếp xúc với lửa (rộng x cao) 405 x 2320 (mm). Tấm cánh cửa trong phía phải (mở nhanh) (khối lượng 17,14 kg/m²) có kích thước với lửa (rộng x cao) 405 x 2320 (mm), mặt không tiếp xúc với lửa (rộng x cao) 425 x 2320 (mm). Mỗi tấm cánh cửa có cấu tạo như sau:

++ Phía mặt ngoài được làm từ inox dày 1,2 mm. Cạnh tiếp giáp giữa hai tấm cánh được dập hình chữ Z cao 42 mm, cạnh còn lại cao 35 mm bên ngoài được gia cường thanh thép mạ kẽm dày 1,5 mm kích thước 15 x 35 (mm), đối với tấm cánh phải bên trong được gia cường thanh thép mạ kẽm dày 1,5 mm kích thước 25 x 30 (mm). Mặt không tiếp xúc với lửa theo chiều dọc của tấm cánh cửa được gia cường 01 thanh thép mạ kẽm dày 1,5 mm chấn hình U có kích thước 61 x 27 (mm). Trên đầu tấm cánh cửa được gia cường thanh thép mạ kẽm dày 2 mm tiết diện chữ U có kích thước (rộng x cao) 86 x 32 (mm), phủ bên ngoài lớp thép mạ kẽm dày 1,5 mm chấn hình chữ L kích thước (rộng x cao) 42 x 22 (mm). Phía dưới của tấm cánh cửa được gia cường thanh thép mạ kẽm dày 2 mm kích thước tổng thể 30 x 90 (mm) (chi tiết bản vẽ đính kèm).

+ Hai tấm cánh cửa giữa (mở chậm 2/3) (khối lượng 17,99 kg/m²) mỗi tấm có kích thước 425 x 2.340 (mm), cấu tạo như sau:

++ Phía mặt ngoài được làm từ inox dày 1,2mm, tiết diện chữ C có kích thước (cao x rộng x cao) 21,5 x 425 x 35 (mm). Cạnh phía ngoài của tấm cánh cửa được phủ bên ngoài 01 tấm che lửa làm bằng thép mạ kẽm dày 1,5 mm tiết diện chữ L có kích thước (rộng x cao) 35 x 15 (mm).

++ Mặt không tiếp xúc với lửa theo chiều dọc của tấm cánh cửa được gia cường 01 thanh thép mạ kẽm dày 1,5 mm chấn hình U có kích thước 60 x 17 (mm). Trên đầu tấm cánh cửa được gia cường thanh thép mạ kẽm dày 2 mm tiết diện chữ U có kích thước (rộng x cao) 90 x 31 (mm), phủ bên trên 01 thanh thép mạ kẽm dày 1,5 mm chấn hình chữ L kích thước (rộng x cao) 45 x 20 (mm). Phía dưới của tấm cánh cửa được gia cường thanh thép mạ kẽm dày 1,5mm có kích thước tổng thể 90 x 20 (mm) (chi tiết bản vẽ đính kèm).

+ Hai tấm cánh cửa ngoài (mở chậm 1/3) (khối lượng 18,09 kg/m²) mỗi tấm có kích thước 425 x 2.360 (mm), cấu tạo như sau:

++ Phía mặt ngoài được làm từ inox dày 1,2mm, tiết diện chữ C kích thước (cao x rộng x cao) 23 x 425 x 36 (mm). Cạnh phía ngoài của tấm cánh cửa được phủ bên ngoài 01 thanh thép mạ kẽm dày 1,5 mm tiết diện chữ L có kích thước 35 x 33 (mm).

++ Mặt không tiếp xúc với lửa theo chiều dọc của tấm cánh cửa được gia cường 01 thanh thép mạ kẽm dày 1,5 mm chấn hình U có kích thước 60 x 17 (mm). Trên đầu tấm cánh cửa được gia cường thanh thép mạ kẽm dày 2 mm tiết diện chữ U có kích thước (rộng x cao) 86 x 31 (mm), phủ bên trên 01 thanh thép mạ kẽm dày 1,5 mm chấn hình chữ L kích thước (rộng x cao) 45 x 20 (mm). Phía dưới của tấm cánh cửa được gia cường thanh thép mạ kẽm dày 1,5mm có kích thước tổng thể 90 x 20 (mm) (chi tiết bản vẽ đính kèm).

- Khung bao đứng của cửa được làm từ inox dày 1.2mm được chấn hình chữ C có kích thước 35 x 50 (mm). Khung bao ngang (mở nhanh) được làm từ inox dày 1.2mm được chấn hình chữ C có kích thước 40 x 40 (mm) Khung bao ngang (mở chậm 2/3) được làm từ inox dày 1.2mm được chấn hình chữ C có kích thước 50 x 50 (mm).. Khung bao ngang (mở chậm 1/3) được làm từ inox dày 1.2mm được chấn hình chữ C có kích thước 50 x 50 (mm). Bộ đầu cửa được cố định vào khung gá lắp thông qua 07 giá treo bằng thép và các bu lông nở thép. Chân tấm cửa được cố định vào khung gá lắp thông qua 09 bát đỡ bằng thép và các bu lông nở thép. Phần khe hở giữa khung bao, đầu cửa của mẫu cửa và bề mặt kết cấu gá đỡ sau khi lắp đặt được chèn bịt kín bằng vữa xi măng – cát (chi tiết theo bản vẽ đính kèm).

- Cấu tạo, kích thước hình học chi tiết của mẫu thử nghiệm được thể hiện trên bản vẽ đính kèm.

- Các thông tin chi tiết về phụ kiện, vật liệu và cấu tạo bên trong của các bộ phận cửa được lấy theo tài liệu do khách hàng cung cấp, được tóm tắt trong Bảng dưới đây.

Địa chỉ các đơn vị cung cấp vật tư chính:

1. Nhà cung cấp bộ truyền động cửa tầng:

+ Nhà sản xuất: Công ty Ningbo Ouling Elevator Marketing Co., Ltd sản xuất tại Trung Quốc.

+ Nhà cung cấp: Công ty Cổ phần Công nghệ Thang máy Phương Đông.

Địa chỉ: 483/18 Lê Văn Sỹ, phường 12, quận 03, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Nhà cung cấp Sill dẫn hướng cửa tầng:

+ Nhà sản xuất: Công ty Ningbo Ouling Elevator Marketing Co., Ltd sản xuất tại Trung Quốc.

+ Nhà cung cấp: Công ty Cổ phần Công nghệ Thang máy Phương Đông.

Địa chỉ: 483/18 Lê Văn Sỹ, phường 12, quận 03, thành phố Hồ Chí Minh.

3. Nhà cung cấp tấm inox:

+ Nhà sản xuất: Tomorrow Network Co., Ltd sản xuất tại Hàn Quốc.

+ Nhà cung cấp: Công ty Cổ phần Công nghệ Thang máy Phương Đông.

Địa chỉ: 483/18 Lê Văn Sỹ, phường 12, quận 03, thành phố Hồ Chí Minh.

4. Nhà cung cấp thép mạ kẽm:

+ Nhà sản xuất: Công ty Cổ phần tập đoàn Hoa Sen – Nhà máy tôn Hoa Sen Phú Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh.

+ Nhà cung cấp: Công ty Cổ phần Công nghệ Thang máy Phương Đông.

Địa chỉ: 483/18 Lê Văn Sỹ, phường 12, quận 03, thành phố Hồ Chí Minh.

5. Nhà cung cấp giá treo và bát đỡ:

+ Nhà sản xuất: Công ty Ningbo Ouling Elevator Marketing Co., Ltd sản xuất tại Trung Quốc.

+ Nhà cung cấp: Công ty Cổ phần Công nghệ Thang máy Phương Đông.

Địa chỉ: 483/18 Lê Văn Sỹ, phường 12, quận 03, thành phố Hồ Chí Minh.



B.2 Bản vẽ thể hiện cấu tạo chi tiết của hệ mẫu



CTY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG
ORIENTAL ELEVATOR TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY
Trụ Sở : 483/18 Lê Văn Sỹ, Phường 12, Quận 3, TP HCM
VPGD : 40 Đường số 05, KĐT Vạn Phúc QL 13, P Hiệp Bình Phước, Q. Thủ Đức, TP HCM
Tel : 028 - 3620 0715 Fax : 028 - 3620 0716
Website : www.thangmayphuongdong.com.vn

BẢN VẼ THIẾT KẾ CHI TIẾT MẪU ĐÓT

HẠNG MỤC

CỬA TẦNG CỬA MỞ TİM 6 CÁNH CHỐNG CHÁY E120 W2400xH2300

Tháng 02/2025 - TP HỒ CHÍ MINH

CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁNH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300				FUJI CTY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG Quang Dong Technology Co., Ltd Trụ sở: 48/18 Lê Văn Sỹ, Phường 12, Quận 3, TP HCM VPGD: -40 Đường số 5, KĐT Văn Phú, P Hiệp Bình Phước, Q Thủ Đức, TP HCM Tel: 028 - 3620 0715 Fax: 028 - 3620 0716 Web: www.thangmayphuongdong.com.vn				
		Cụm chi tiết:		CỬA TẦNG				
Người vẽ kỹ sư	NGUYỄN NGỌC HÙNG			Tỉ lệ Scale	V.liệu Material	S.Lượng Quantity		
	NGUYỄN VĂN THOAN			1/20				
	NGUYỄN VĂN THOAN							
	NGUYỄN VĂN THOAN							
Duyệt	QUAN VIỆT TUÂN						MSBV: 6PCO.E120.00	1/1
Trang 14								

DANH MỤC BẢN VẼ

STT	Tên bản vẽ	MSBV	Số tờ
1	DANH MỤC BẢN VẼ	6PCO.E120.01	1
2	TỔNG THỂ BỘ CỬA TÀNG	6PCO.E120.02	2
3	CÁNH CỬA TÀNG NHANH 1 PHẢI	6PCO.E120.04	1
4	CÁNH CỬA TÀNG NHANH 1 TRÁI	6PCO.E120.13	1
4	CÁNH CỬA TÀNG NHANH 2	6PCO.E120.20	1
5	CÁNH CỬA TÀNG CHẬM	6PCO.E120.29	1
6	BAO CHE ĐÚNG	6PCO.E120.38	1
7	BAO CHE NGANG	6PCO.E120.41	1

CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁNH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300

Người vẽ
Kỹ sư

Kiểm tra
Kỹ sư

Duyệt

Giám đốc

NGUYỄN NGỌC ANH
CỔ PHẦN

NGUYỄN VĂN THỊ HỒNG
CỔ PHẦN

QUAN VIỆT TUÂN

7620-...

Cụm chi tiết:
CỬA TÀNG

Tỉ lệ
Scale

V.liệu
Material

S.Lượng
Quantity

BV: TỔNG THỂ BỘ CỬA TÀNG

MSBV: 6PCO.E120.01

1/1

FUJI

CTY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP

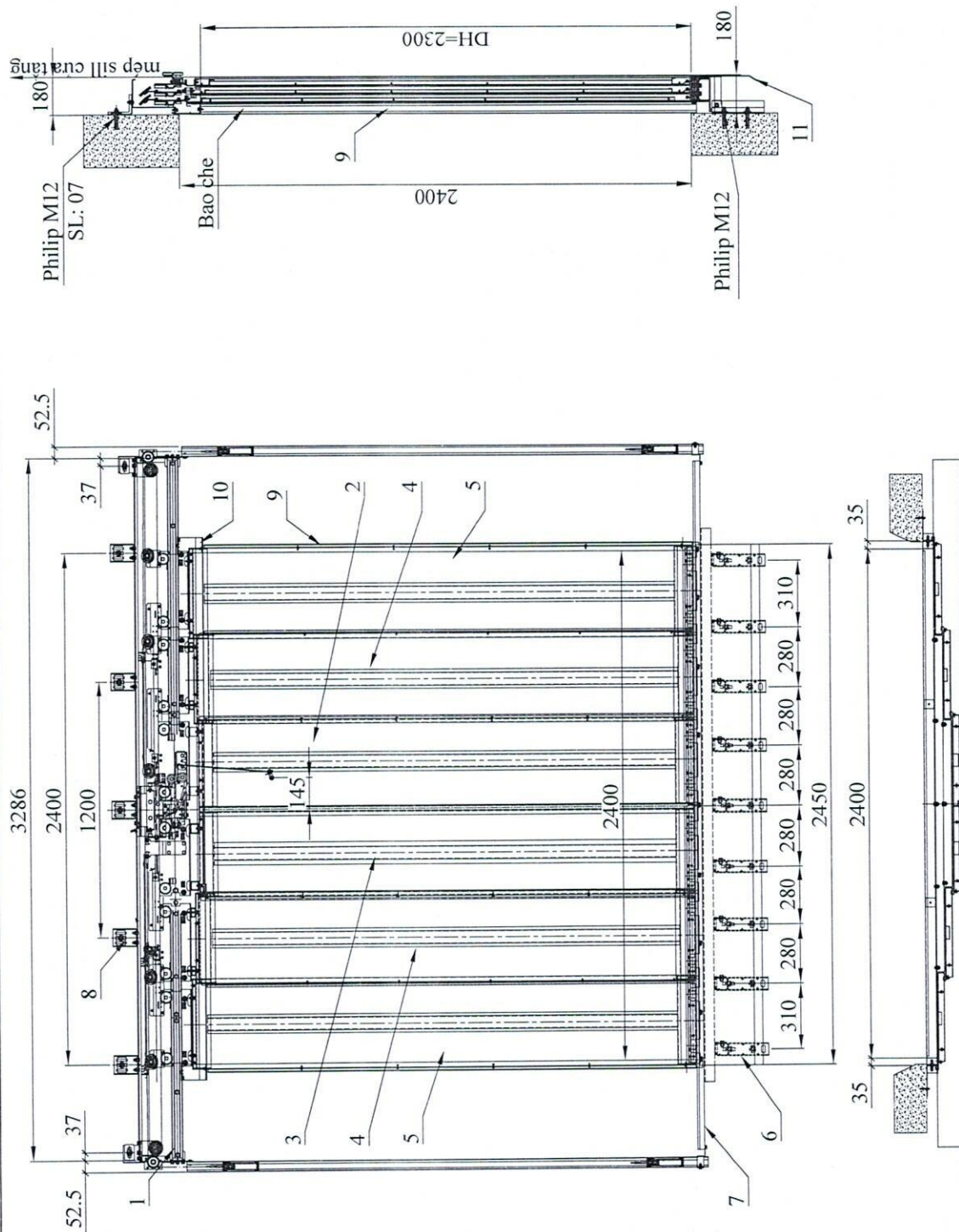
THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG

Trụ sở: 483/18 Lê Văn Sĩ, Phường 12, Quận 3, TP HCM VPCD: 40

Đường số 5, KĐT Vạn Phúc, P Hiệp Bình Phước, Q Thủ Đức, TP HCM Tel: 028 - 3620 0715 Fax: 028 - 3620 0716

Web: www.thangmayphuongdong.com.vn

Trang 15



CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CẢNH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300

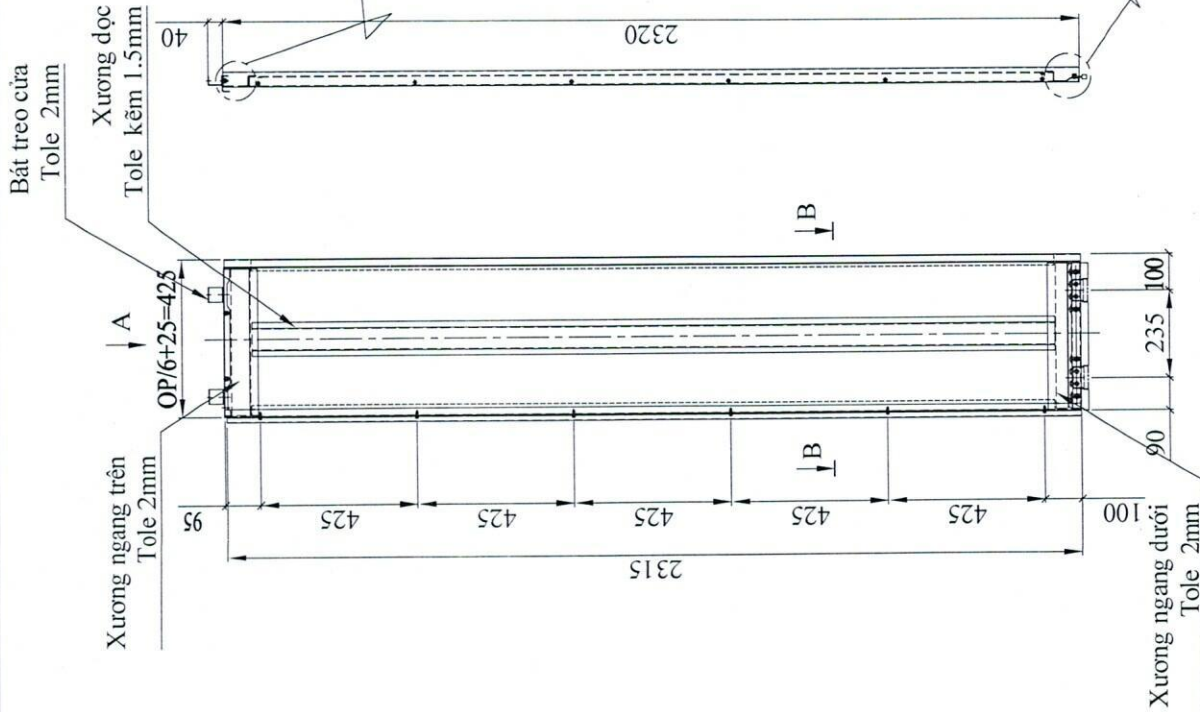
Cụm chi tiết:		CỬA TẦNG	
Người vẽ	NGUYỄN NGUYỄN NGUYỄN	Tỉ lệ	1/20
Kiểm tra	NGUYỄN NGUYỄN NGUYỄN	V.liệu	S.Lượng
Kỹ sư	NGUYỄN NGUYỄN NGUYỄN	Material	Quantity
Duyệt	QUAN NGUYỄN NGUYỄN		
Giám đốc	QUAN NGUYỄN NGUYỄN		
FUJI		BV: TỔNG THỂ BỘ CỬA TẦNG	
CƠ PHÂN CÔNG NGHỆ		MSBV: 6PCO.E120.02	
THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG		1/1	
Trụ sở: 48/18 Lê Văn Sĩ, Phường 12, Quận 3, TP HCM VPGD: 40			
Đường số 5, KĐT Vạn Phúc, P.Hiệp Bình Phước, Q.Thủ Đức, TP HCM Tel: 028 - 3620 0715 Fax: 028 - 3620 0716			
Web: www.thangmayphuongdong.com.vn			

STT/No.	1	2
NỘI DUNG HIỆU CHỈNH/ REVISIONS		
Ngày/Date		
Hiệu chỉnh Edited		
Kiểm tra Checked		

11	Bưng an toàn cửa tầng	Tole kẽm 1.2mm	01	OCM-302 - JJ2400 Nhập Ouling
10	Bao che ngang cửa tầng KT: 50x70x90xL1880	Inox 1,2 mm	01tr+01ph	
9	Bao che đứng cửa tầng KT: 35x50x35xL2325	Inox 1,2 mm	01tr+01ph	
8	Bát treo đầu cửa tầng	Tole 5 mm	07	
7	Sill cửa tầng KT 25x96x2750	Thép đúc	01	OCM-302 - JJ2400 Nhập Ouling
6	Bát đỡ sill	Tole 5 mm	07	
5	Cánh cửa tầng chậm	Xương lót : Tole kẽm 1.5 mm	01tr+01ph	JJ2400
		Tấm tiếp xúc với lửa: Inox 1,2 mm		
4	Cánh cửa nhanh 2	Xương lót : Tole kẽm 1.5 mm	01tr+01ph	JJ2400
		Tấm tiếp xúc với lửa: Inox 1,2 mm		
3	Cánh cửa nhanh 1 phải	Xương lót : Tole kẽm 1.5 mm	01	JJ2400
		Tấm tiếp xúc với lửa: Inox 1,2 mm		
2	Cánh cửa nhanh 1 trái	Xương lót : Tole kẽm 1.5 mm	01	JJ2400
		Tấm tiếp xúc với lửa: Inox 1,2 mm		
1	Đầu cửa tầng KT: 135x200x3286		01	OCM-302 - JJ2400 Nhập Ouling
STT	Tên gọi	Vật liệu	Số lượng	Ghi chú

CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁNH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300

Người vẽ kỹ sư	NGUYỄN NGỌC HÙNG	CỘNG HÒA CỘNG HÒA	CỤM CHI TIẾT:	CỬA TẦNG		FUJI CITY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ	
Kiểm tra Kỹ sư	NGUYỄN VĂN THON	CỘNG HÒA CỘNG HÒA	Tỉ lệ Scale	V.liệu Material	S.Lượng Quantity	THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG	
Duyệt	QUAN VĂN TUẤN	CỘNG HÒA CỘNG HÒA	1/20			Trụ sở : 483/18 Lê Văn Sĩ, Phường 12, Quận 3, TP HCM VPGD : 40	
Giám đốc		CỘNG HÒA CỘNG HÒA				Đường số 5, KĐT Vạn Phúc, P.Hiệp Bình Phước, Q.Thủ Đức, TP HCM Tel : 028 - 3620 0715 Fax : 028 - 3620 0716	
		CỘNG HÒA CỘNG HÒA				Web : www.thangmayphuongdong.com.vn	
		CỘNG HÒA CỘNG HÒA				BV: TỔNG THỂ BỘ CỬA TẦNG	
		CỘNG HÒA CỘNG HÒA				MSBV: 6PCO.E120.03	
		CỘNG HÒA CỘNG HÒA				1/1	



CÁNH CỬA TÀNG NHANH 1 PHẢI

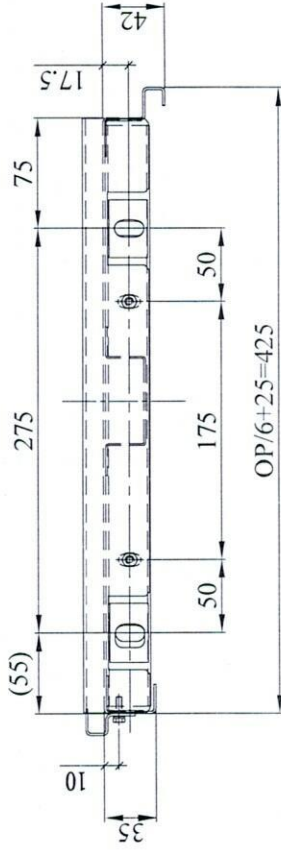
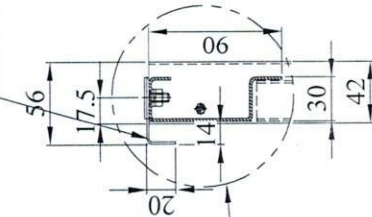
SL: 01/ cửa

GHI CHÚ:

- Xương dọc, xương ngang hàn tig liên kết với tấm cánh cửa

THEO A
Tỉ lệ :4/1

Thanh ngang chắn lửa
Tole kẽm 1.5mm

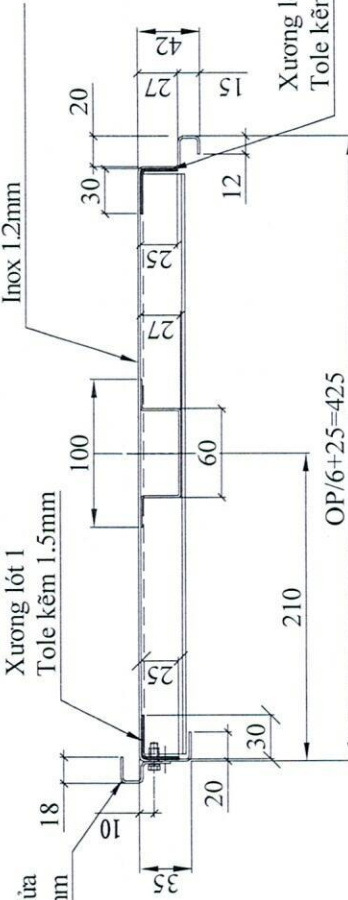
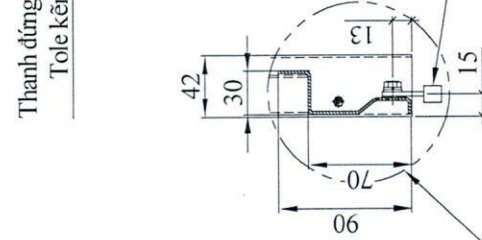


B-B
Tỉ lệ :4/1

Tấm cánh cửa tiếp xúc với lửa
Inox 1.2mm

Xương lót 1
Tole kẽm 1.5mm

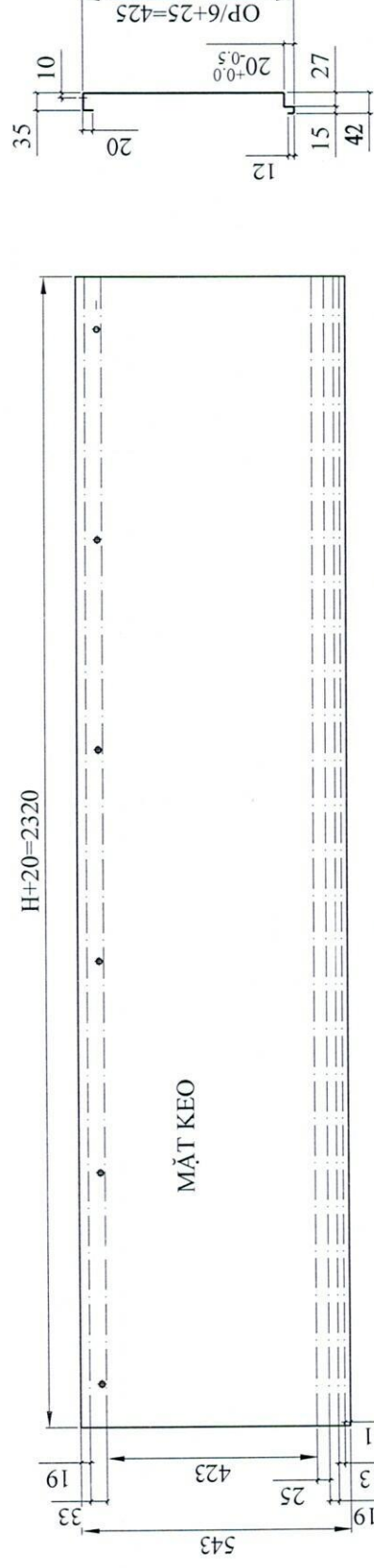
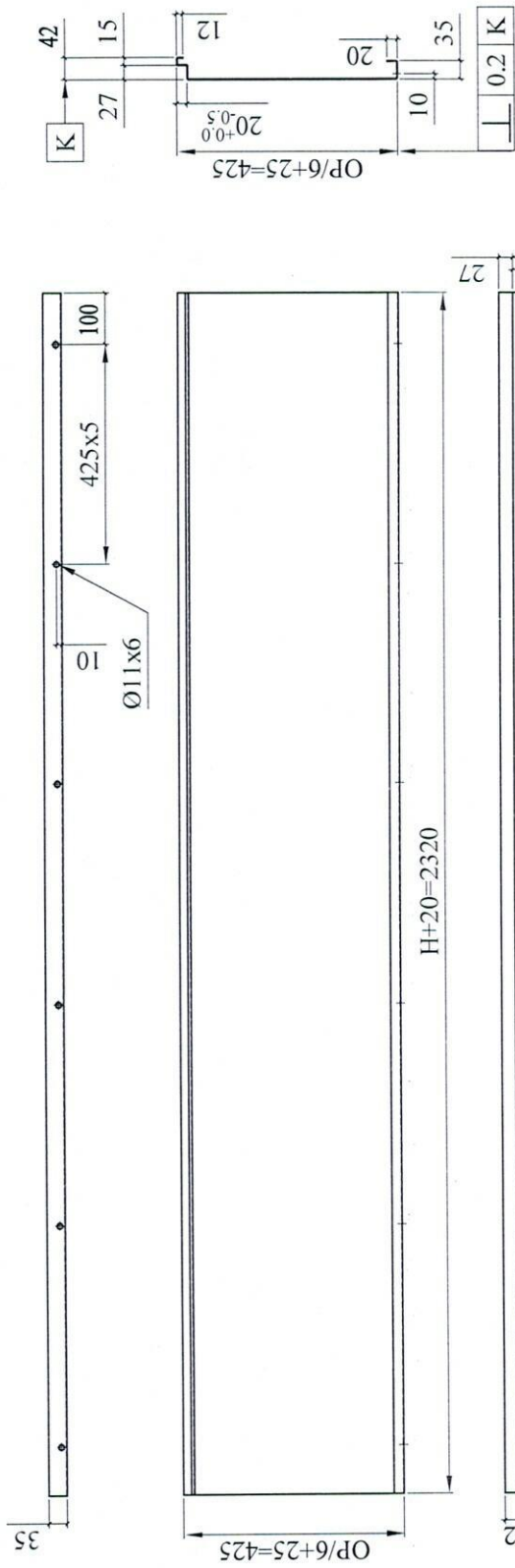
Thanh đứng chắn lửa
Tole kẽm 1.5mm



Shoe cửa

CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁNH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300

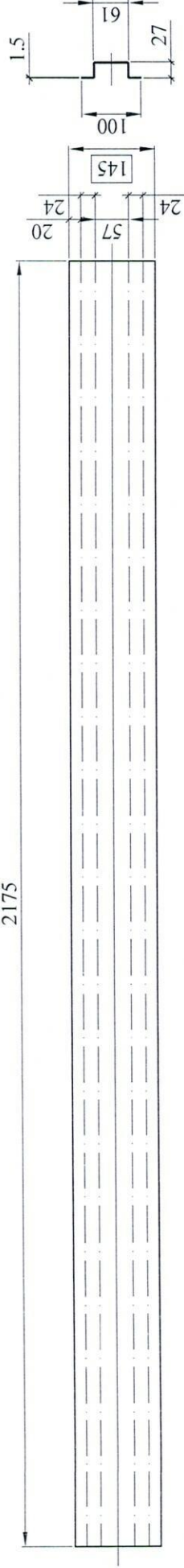
Người vẽ Kỹ sư	NGUYỄN NGỌC HÙNG CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG	Cộng chi tiết/Group details: CỬA TÀNG	FUJI CTY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG
Kiểm tra Kỹ sư	NGUYỄN VĂN THỌ	V.liệu Material	BV/Title: BVL CÁNH CỬA NHANH 1 PHẢI
Duyệt	QUAN VIỆT TUÂN	S.Lượng Quantity	MSBV: 6PCO.E120.04
Giám đốc	PHẠM VĂN THỌ	Tỉ lệ Scale	1/14



TẤM CÁCH CỬA TẦNG NHANH 1 PHẢI
 VẬT LIỆU: INOX 1.2MM
 SL: 01/ cửa

CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁCH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300			
Người vẽ kỹ sư	NGUYỄN NGỌC HÙNG	CỤM CHI TIẾT/Group details: CÁCH CỬA TẦNG NHANH 1 PHẢI	FUJI CITY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG
Kiểm tra Kỹ sư	NGUYỄN VĂN THON	Tỉ lệ Scale	BV/Title: TẦM CÁCH CỬA NHANH PHẢI
Duyệt	QUAN VĂN TUẤN	V. liệu Material	MSBV: 6PCO.E120.05
Giám đốc		S. Lượng Quantity	

2175



XUÔNG DỌC CÁCH NHANH 1

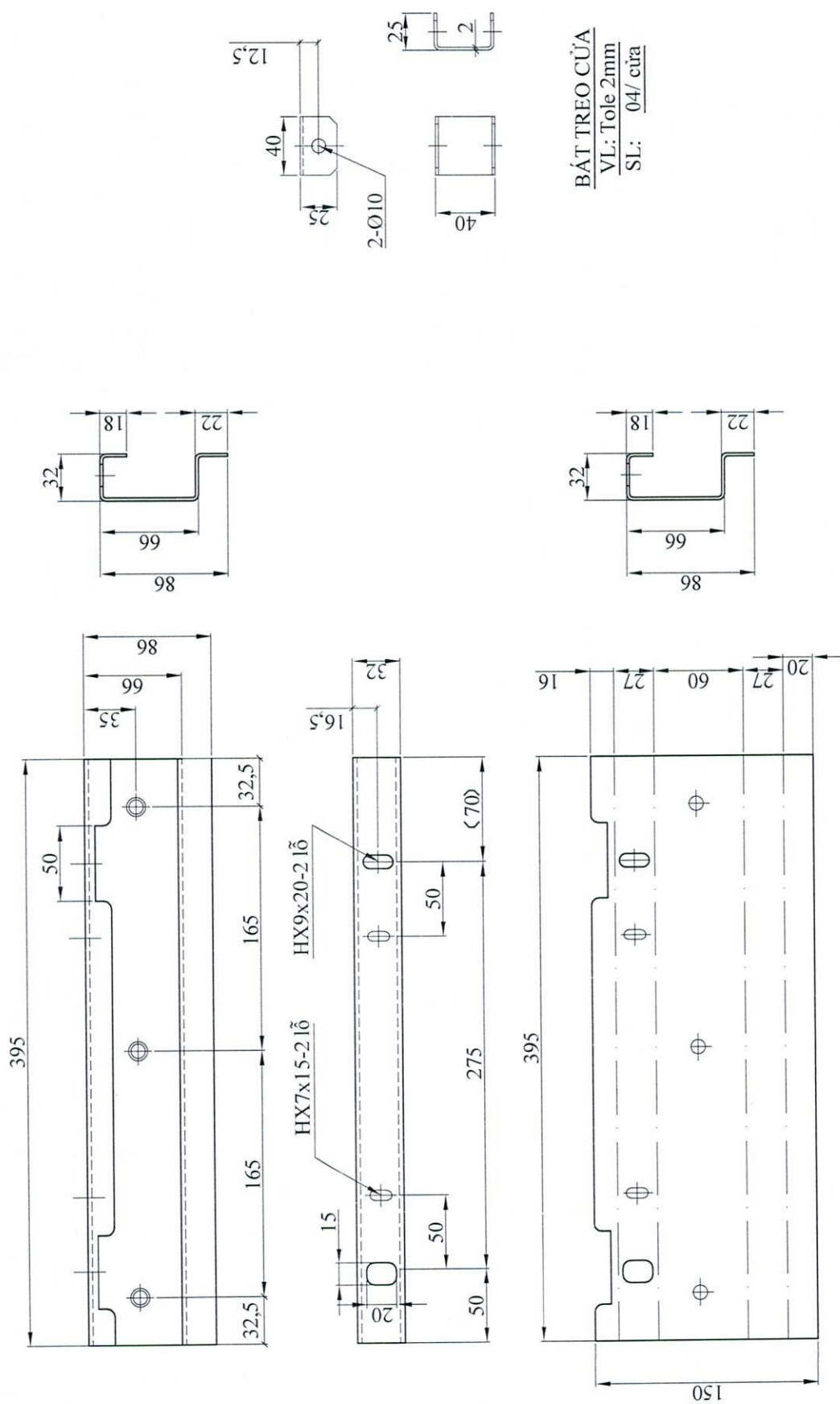
VẬT LIỆU: Tole kẽm 1.5mm

SL: 02/ cửa



CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁCH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300

Người vẽ kỹ sư	CÔNG TY NGUYỄN NGỌC CƯỜNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc	Cụm chi tiết/Group details:		FUJI CTY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG	
			CÁCH CỬA TẦNG NHANH 1 PHẢI		Trụ sở: 483/18 Lê Văn Sĩ, Phường 12, Quận 3, TP HCM VPGD: 40 Đường số 5, KĐT Vạn Phúc, P.Hiệp Bình Phước, Q.Thủ Đức, TP HCM Tel: 028-3620 0715 Fax: 028-3620 0716 Web: www.thangmayphuongdong.com.vn	
Kiểm tra Kỹ sư	NGUYỄN VĂN THON	CÔNG NGHỆ THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG	Tỉ lệ Scale	V.liệu Material	S.Lượng Quantity	BV/Title: XUÔNG DỌC CÁCH CỬA NHANH
Duyệt	QUAN VIỆT TUẤN	QUẢN LÝ THI CÔNG	1/10	-	-	MSBV: 6PCO.E120.07



BÁT TREO CỬA

VL: Tole 2mm

SL: 04/ cửa

XƯƠNG NGANG TRÊN

CÁNH NHANH 1 PHẢI

VẬT LIỆU: Tole 2mm

SL: 01/ cửa

CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁNH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300

Cụm chi tiết/Group details:
CÁNH CỬA TẦNG
NHANH 1 PHẢI

Người vẽ kỹ sư	NGUYỄN NGỌC ĐƯƠNG	CÔNG TY CÔNG NGHỆ THANG MÁY	D. N. 0304590933 - C.T. 1
Kiểm tra kỹ sư	NGUYỄN VĂN AN	CÔNG NGHỆ THANG MÁY	THANG MÁY
Duyệt	QUAN VIỆT THANG	THANG MÁY	THANG MÁY
Giám đốc	QUAN VIỆT THANG	THANG MÁY	THANG MÁY

Tỉ lệ
Scale

V. liệu
Material

S. lượng
Quantity

1/4

-

-

-

BV/Title: XƯƠNG NGANG TRÊN

CÁNH CỬA NHANH PHẢI

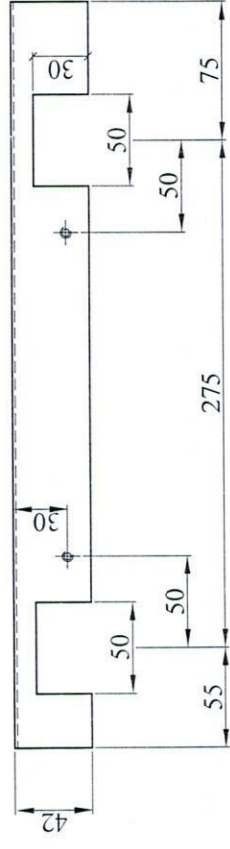
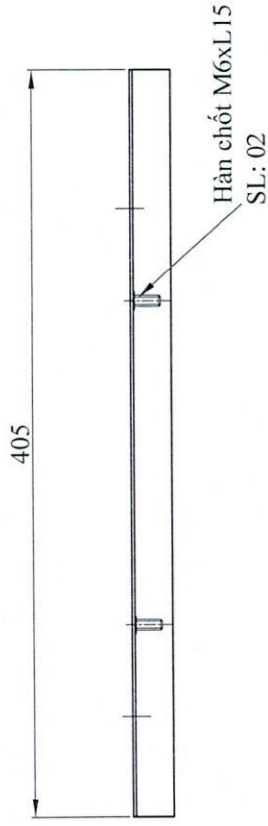
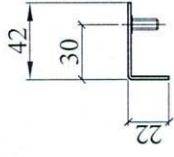
MSBV: 6PEO.E120.08

MSBV: 6PEO.E120.08

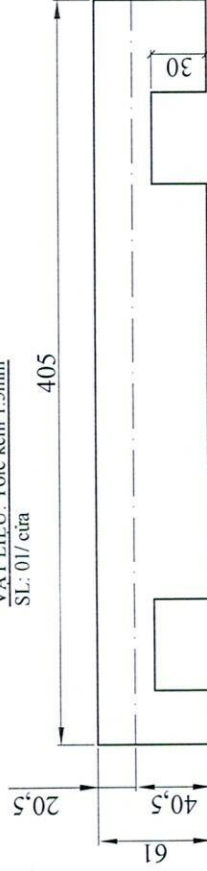
MSBV: 6PEO.E120.08

MSBV: 6PEO.E120.08

MSBV: 6PEO.E120.08

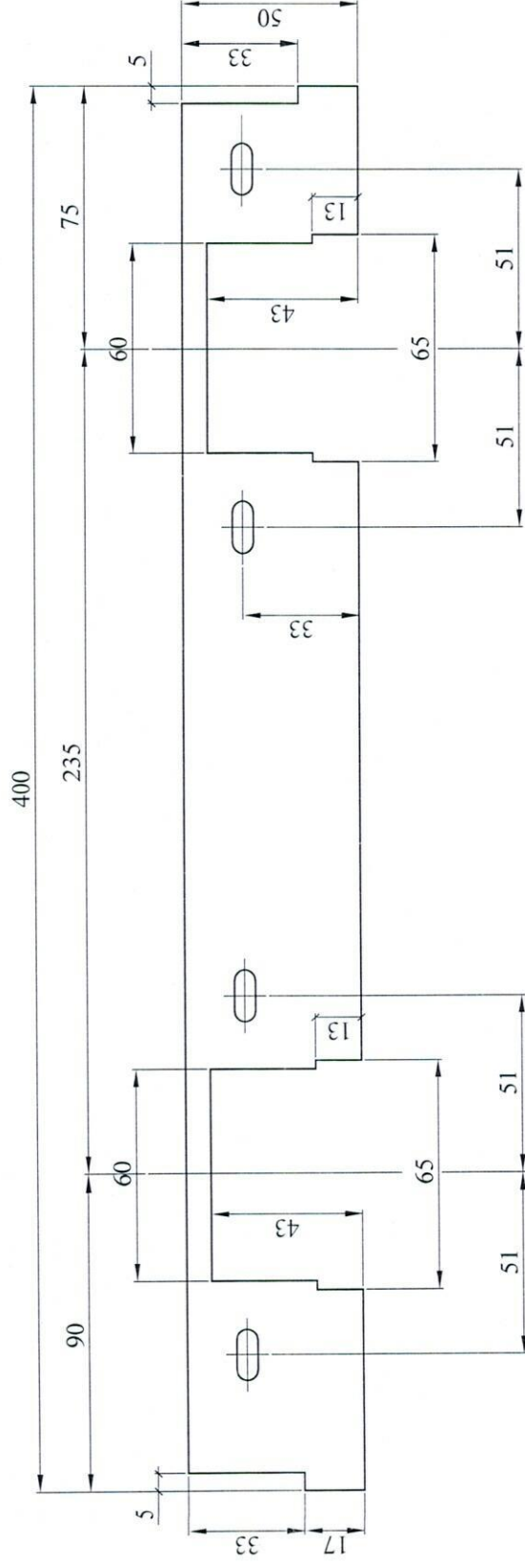


TÂM CHÂN LỬA TRÊN
CÁNH CỬA NHANH I PHẢI
VẬT LIỆU: Tole kẽm 1.5mm
SL: 01/ cửa



CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁNH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300

Cụm chi tiết/Group details:		CÁNH CỬA TẦNG NHANH I PHẢI		BV/Title: THANH NGANG CHẨN LỬA CÁNH NHANH PHẢI		MSBV: 6PEO.E120.09			
		Tỉ lệ Scale		V.liệu Material		S.Lượng Quantity			
		1/4		-		-			
Người vẽ kỹ sư		NGUYỄN NGỌC TƯỜNG		NGUYỄN VĂN THƯỜNG		NGUYỄN VĂN THƯỜNG		NGUYỄN VĂN THƯỜNG	
Kiểm tra Kỹ sư		NGUYỄN NGỌC TƯỜNG		NGUYỄN VĂN THƯỜNG		NGUYỄN VĂN THƯỜNG		NGUYỄN VĂN THƯỜNG	
Duyệt		NGUYỄN NGỌC TƯỜNG		NGUYỄN VĂN THƯỜNG		NGUYỄN VĂN THƯỜNG		NGUYỄN VĂN THƯỜNG	
Giám đốc		NGUYỄN NGỌC TƯỜNG		NGUYỄN VĂN THƯỜNG		NGUYỄN VĂN THƯỜNG		NGUYỄN VĂN THƯỜNG	



TÂM CHÂN LỬA DƯỚI

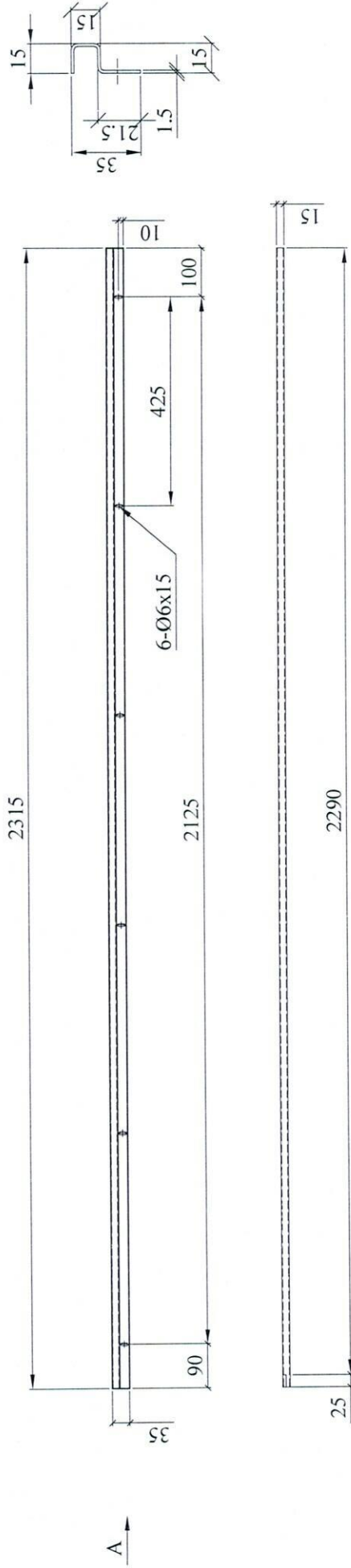
CÁNH CỬA TẦNG NHANH 1 PHẢI

VẬT LIỆU: Tole kẽm 1.5mm

SL: 01/ cửa

CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁNH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300

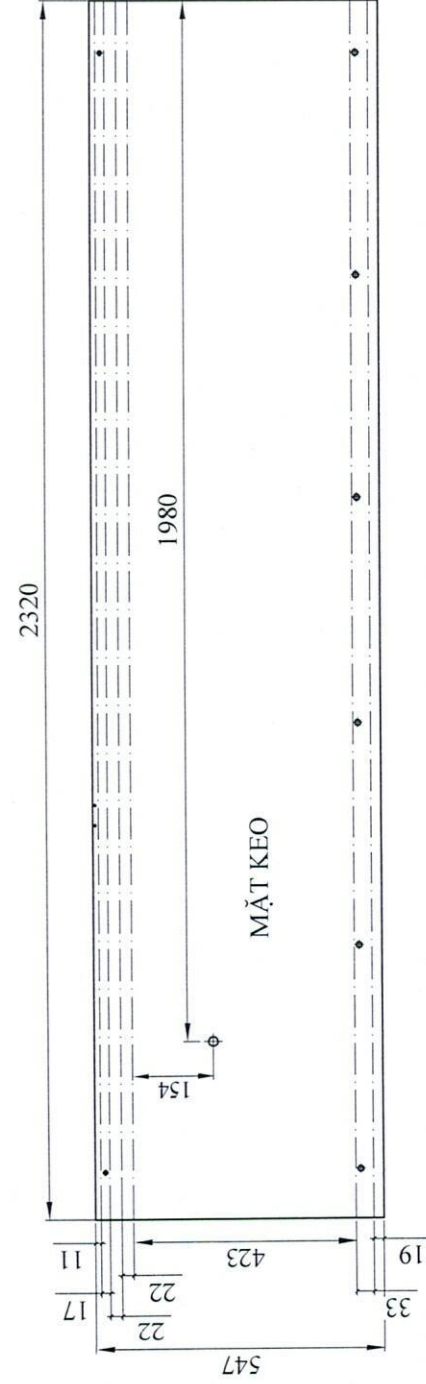
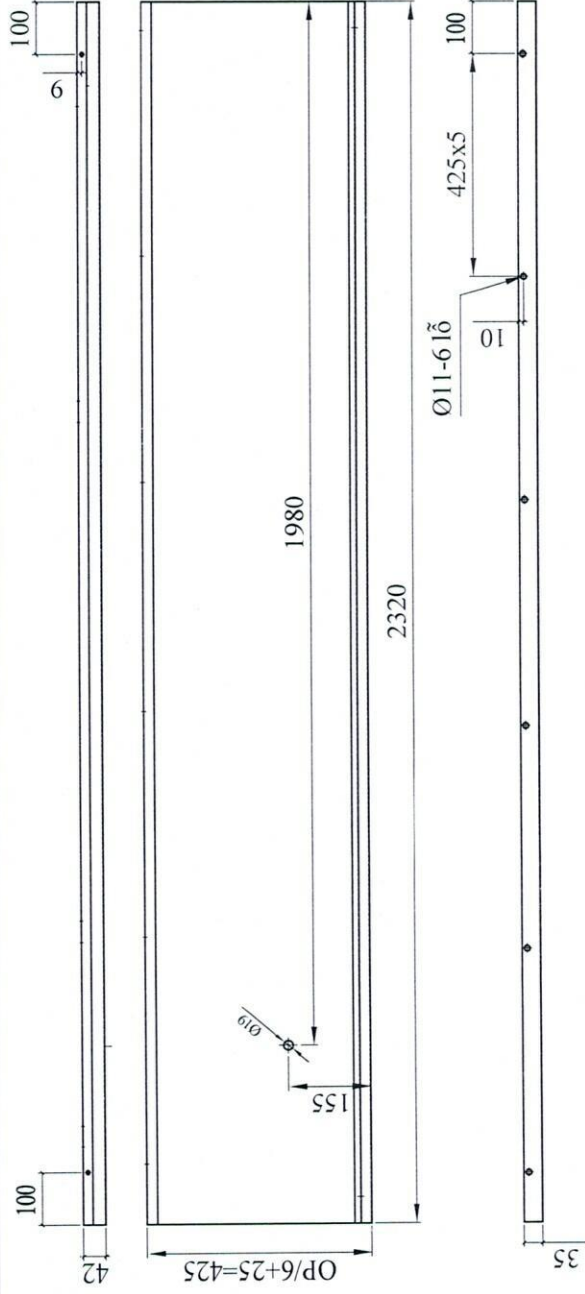
Cụm chi tiết/Group details:					
CÁNH CỬA TẦNG NHANH 1 PHẢI		FUJI CITY CƠ PHÂN CÔNG NGHỆ THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG Created: 2008/08/18 14:00:00			
Trụ sở : 483/18 Lê Văn Sĩ, Phường 12, Quận 3, TP HCM VPGD - 40 Đường số 5, KĐT Vạn Phúc, P. Hiệp Bình Phước, Q.Thủ Đức, TP HCM Tel : 028 - 3620 0715 Fax : 028 - 3620 0716 Web : www.thangmayphuongdong.com.vn					
Người vẽ kỹ sư	NGUYỄN NGỌC HÙNG		Tỉ lệ Scale	V.liệu Material	S.Lượng Quantity
			1/2	-	-
			1/2	-	-
			1/2	-	-
Kiểm tra Kỹ sư	NGUYỄN VĂN THỌ				
Duyệt	QUAN VIỆT TUÂN				
Giám đốc					MSBV: 6PCO.E120.11
					



TẮM CHẮN LỬA ĐỨNG NHANH I
 VẬT LIỆU: Tole kẽm 1.5mm
 SL: 01trái +01 phải/ cửa

CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁNH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300

Người vẽ Kỹ sư		NGUYỄN NGỌC HUNG		Cụm chi tiết/Group details: CÁNH CỬA TẦNG NHANH I PHẢI		FUJI CTY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG Trụ sở: 483/18 Lê Văn Sĩ, Phường 12, Quận 3, TP HCM VPGD - 40 Đường số 5, KĐT Vạn Phúc, P. Hiệp Bình Phước, Q. Thủ Đức, TP HCM Tel: 028 - 3620 0715 Fax: 028 - 3620 0716 Web: www.thangmayphuongdong.com.vn
Kiểm tra Kỹ sư		NGUYỄN VĂN THON		Tỉ lệ Scale	V. liệu Material	S. Lượng Quantity
Duyệt Giám đốc		QUAN VIỆT TUÂN		1/12	-	-
				BV/Title: THANH ĐỨNG CHẮN LỬA CÁNH CỬA NHANH I PHẢI		MSBV: 6PCO.E120.12



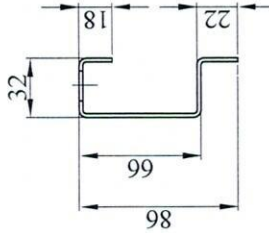
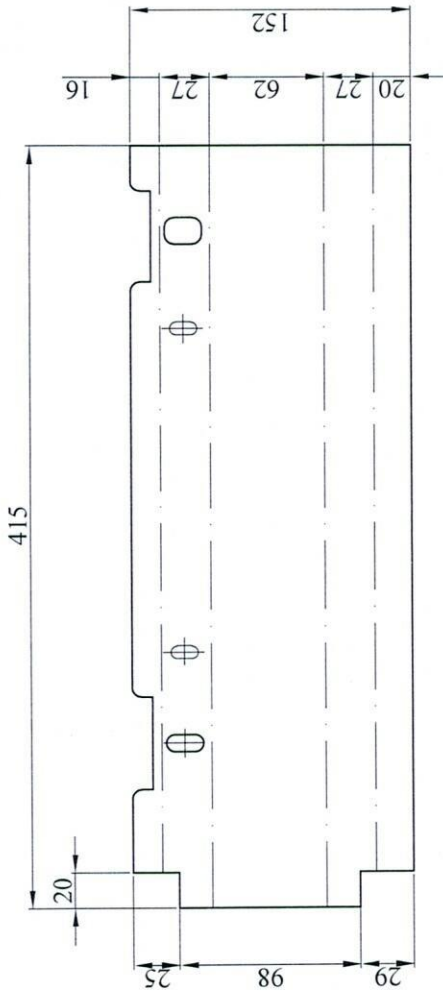
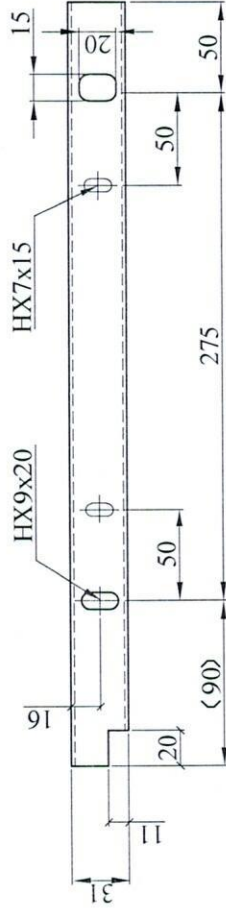
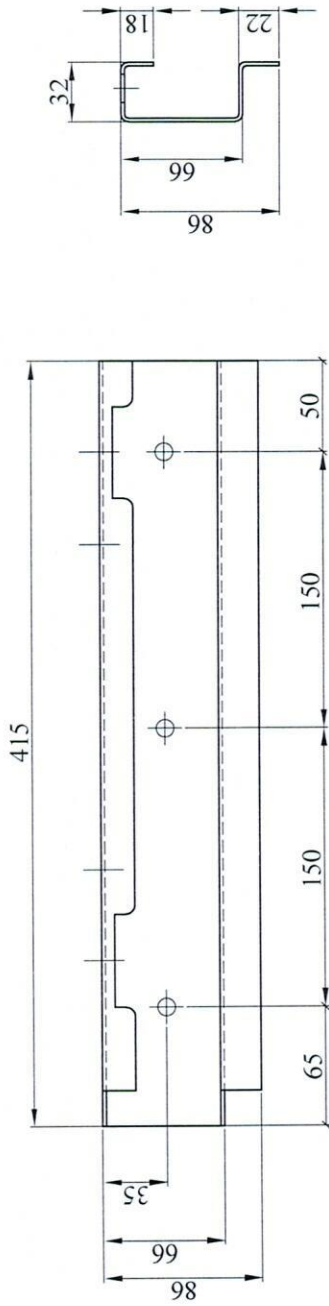
TÁM CÁNH CỬA TẦNG NHANH 1 TRÁI

VẬT LIỆU: INOX 1.2MM

SL: 01/ cửa

CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁNH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300

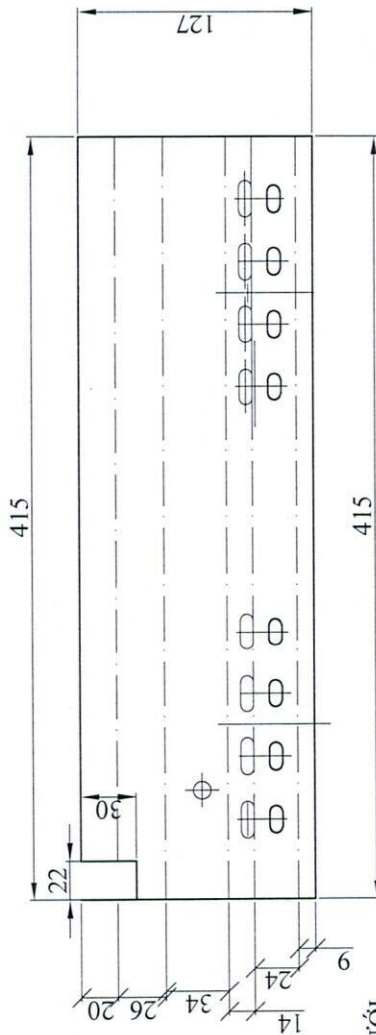
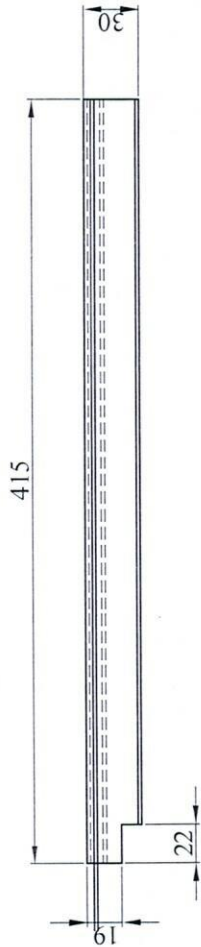
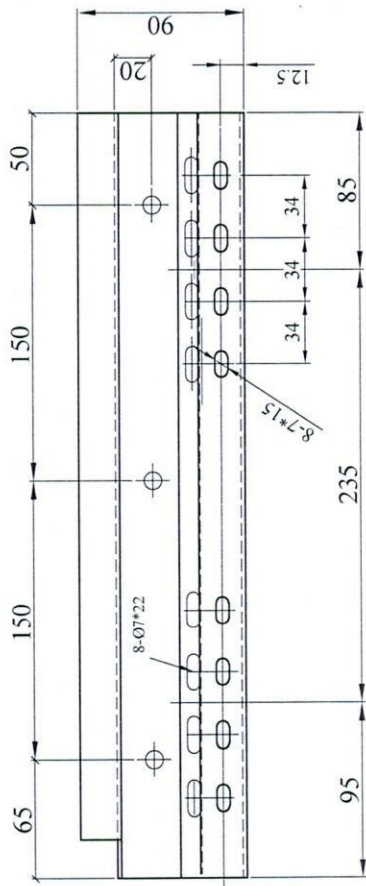
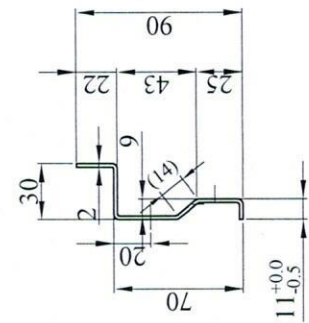
		Cụm chi tiết/Group details:				FUJI CTY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG Chung Hiep Technology & C	
Người vẽ kỹ sư	NGUYỄN NGỌC HƯNG	CÁNH CỬA NHANH 1 TRÁI				Trụ sở : 483/18 Lê Văn Sĩ, Phường 12, Quận 3, TP HCM VPGD - 40 Đường số 5, KĐT Vạn Phúc, P Hiệp Bình Phước, Q Thủ Đức, TP HCM Tel : 028 - 3620 0715 Fax : 028 - 3620 0716 Web : www.thangmayphuongdong.com.vn	
Kiểm tra Kỹ sư	NGUYỄN VĂN THON	Tỉ lệ Scale	V. liệu Material	S. Lượng Quantity	BV/Title: TẮM CÁNH CỬA NHANH TRÁI		
Duyệt	QUAN VIỆT TUẤN	1/14	-	-	MSBV: 6PCO.E120.14		
Giám đốc							



XƯƠNG NGANG TRÊN
CÁNH NHANH 1 TRÁI
VẬT LIỆU: Tole 2mm
SL: 01/ cửa

CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁNH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300

Người vẽ kỹ sư	CỤM CHI TIẾT/Group details: CÁNH CỬA NHANH 1 TRÁI		FUJI CITY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG	
	NGUYỄN NGỌC HÙNG		Trụ sở: 483/18 Lê Văn Sĩ, Phường 12, Quận 3, TP HCM VPGD: 40	
Kiểm tra Kỹ sư	NGUYỄN VĂN THỌ		Đường số 5, KĐT Vạn Phúc, P Hiệp Bình Phước, Q Thủ Đức, TP HCM Tel: 028 - 3620 0713 Fax: 028 - 3620 0716	
Duyệt	QUAN VIỆT QUẢN		BV/Title: XƯƠNG NGANG TRÊN	
Giám đốc	Tỉ lệ Scale	V. liệu Material	S. Lượng Quantity	CÁNH CỬA NHANH 1 TRÁI
	1/4	-	-	MSBV: 6PCO.E120.16



XƯƠNG NGANG DƯỚI

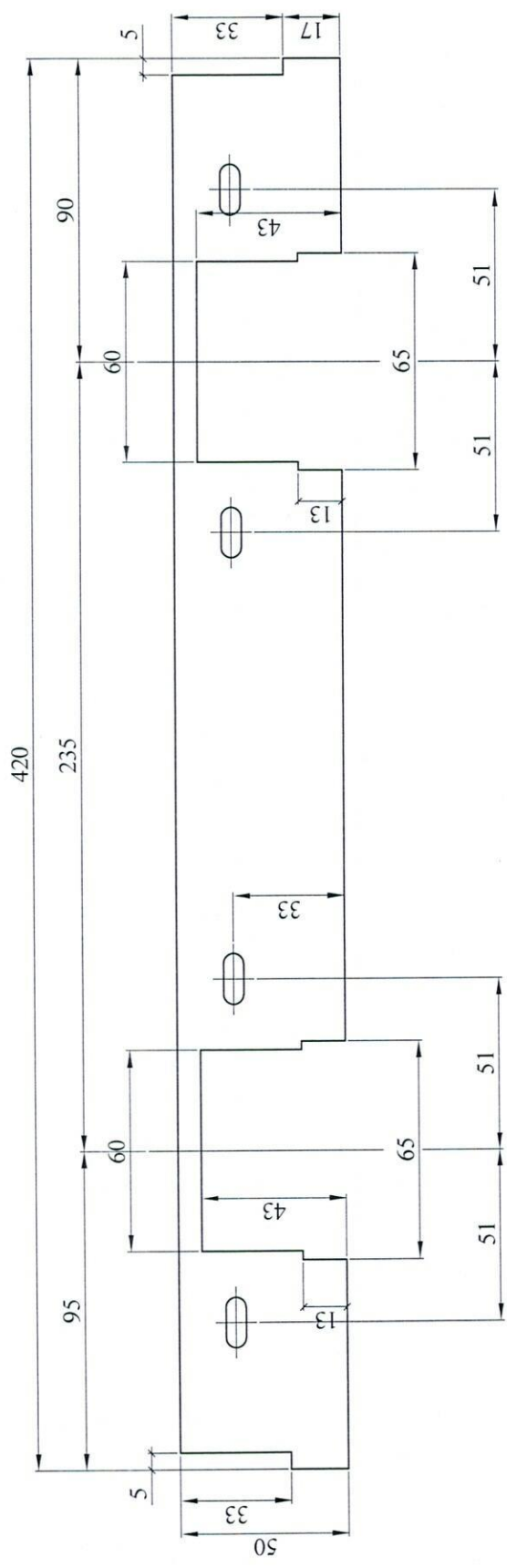
CÁNH NHANH 1 TRÁI

VẬT LIỆU: Tole kẽm 2mm

SL: 01/ cửa

CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁNH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300

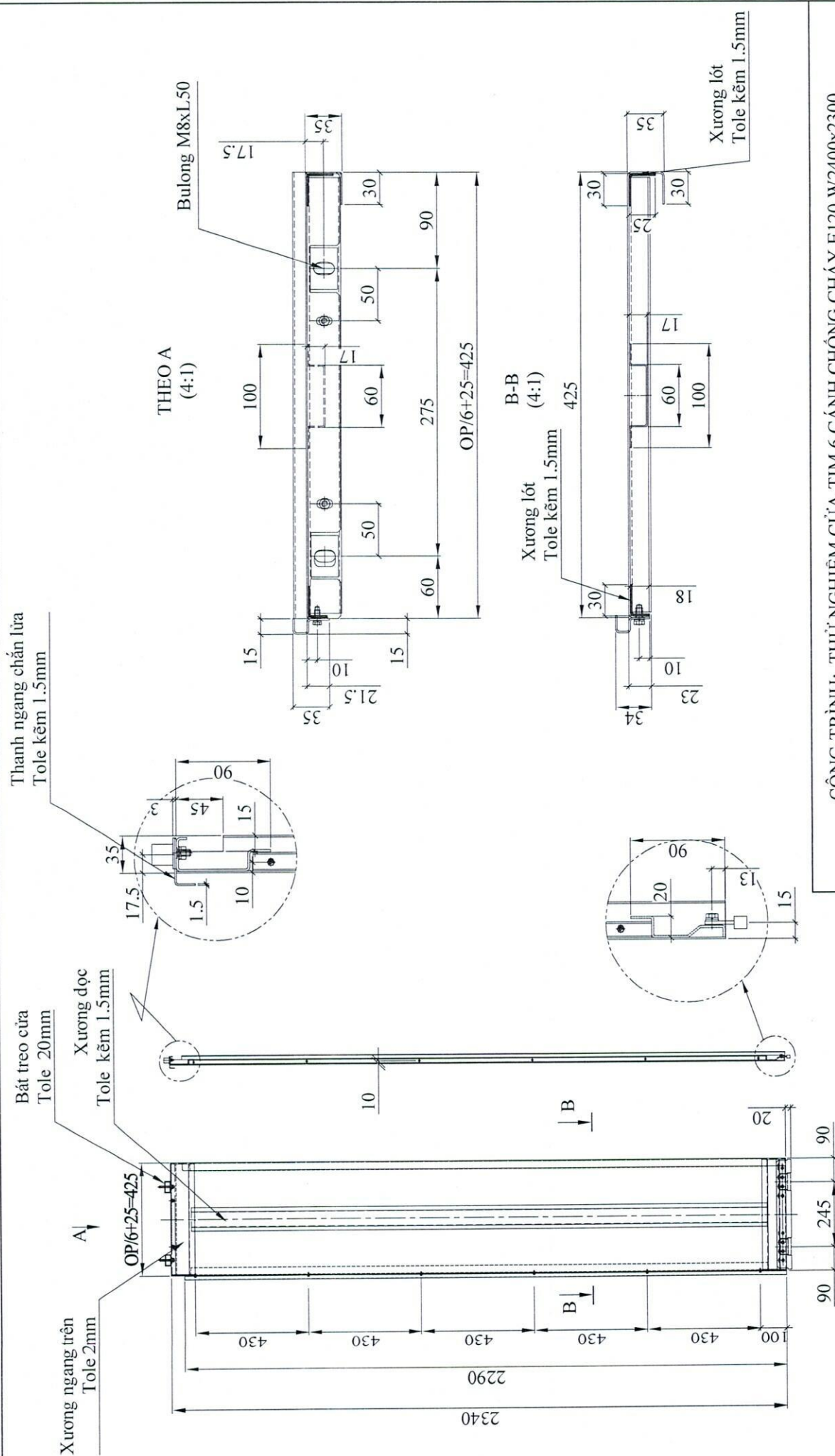
Người vẽ kỹ sư	KIỂM TRA Kỹ sư	Duyệt	Cụm chi tiết/Group details: CÁNH CỬA NHANH 1 TRÁI		FUJI CTY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG Trụ sở: 483/18 Lê Văn Sĩ, Phường 12, Quận 3, TP HCM VPCD - 40 Đường số 5, KĐT Vạn Phúc, P Hiệp Bình Phước, Q Thủ Đức, TP HCM Tel: 028- 3620 0715 Fax: 028- 3620 0716 Web: www.thangmayphuongdong.com.vn	BV/Title: XƯƠNG NGANG DƯỚI CÁNH CỬA NHANH 1 TRÁI	MSBV: 6PCO.E120.18
			Tỉ lệ Scale	V.liệu Material	S.Lượng Quantity		
			1/3	-	-		



TẮM CHÂN LỬA DƯỚI
CÁNH CỬA NHANH I TRÁI
VẬT LIỆU: Tole kẽm 1.5mm
SL: 01/ cửa

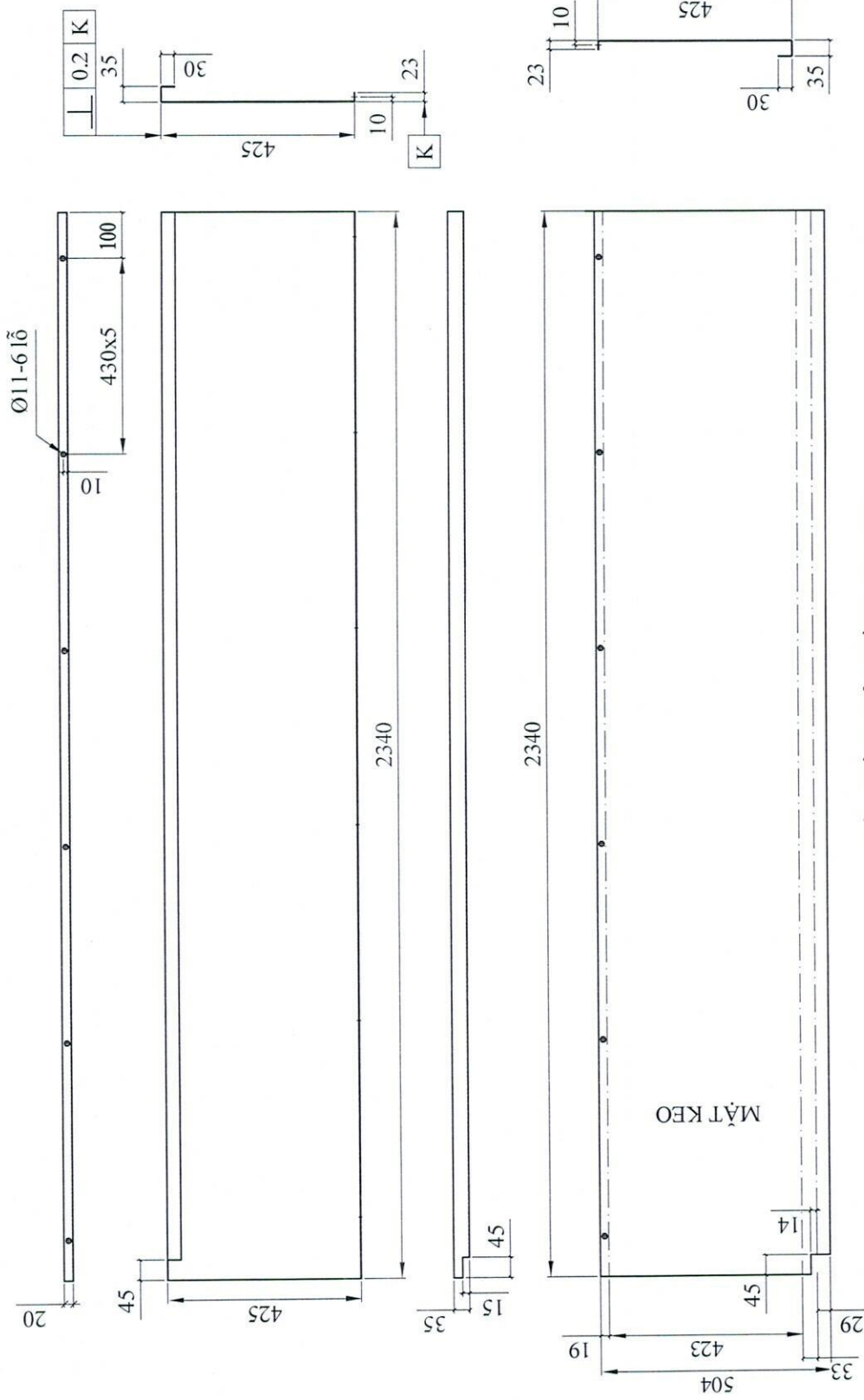
CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁNH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM NGƯỜI LÃNH ĐẠO TỰ GIÁC		D. N. 03004590953 - C. 01		CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM NGƯỜI LÃNH ĐẠO TỰ GIÁC	
Người vẽ	NGUYỄN NGỌC CƯỜNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM NGƯỜI LÃNH ĐẠO TỰ GIÁC		CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM NGƯỜI LÃNH ĐẠO TỰ GIÁC	
Kỹ sư	NGUYỄN VĂN THỌ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM NGƯỜI LÃNH ĐẠO TỰ GIÁC		CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM NGƯỜI LÃNH ĐẠO TỰ GIÁC	
Kiểm tra	NGUYỄN VĂN THỌ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM NGƯỜI LÃNH ĐẠO TỰ GIÁC		CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM NGƯỜI LÃNH ĐẠO TỰ GIÁC	
Kỹ sư	NGUYỄN VĂN THỌ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM NGƯỜI LÃNH ĐẠO TỰ GIÁC		CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM NGƯỜI LÃNH ĐẠO TỰ GIÁC	
Duyệt	QUAN VIỆT TUYÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM NGƯỜI LÃNH ĐẠO TỰ GIÁC		CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM NGƯỜI LÃNH ĐẠO TỰ GIÁC	
Giám đốc	QUAN VIỆT TUYÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM NGƯỜI LÃNH ĐẠO TỰ GIÁC		CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM NGƯỜI LÃNH ĐẠO TỰ GIÁC	
Cụm chi tiết/Group details:		CÁNH CỬA NHANH I TRÁI		CÁNH CỬA NHANH I TRÁI	
Ti lệ Scale		1/2		Ti lệ Scale	
V. liệu Material		-		V. liệu Material	
S. Lượng Quantity		-		S. Lượng Quantity	
BV/Title: TẮM CHÂN LỬA SILL CỬA NHANH I TRÁI		BV/Title: TẮM CHÂN LỬA SILL CỬA NHANH I TRÁI		BV/Title: TẮM CHÂN LỬA SILL CỬA NHANH I TRÁI	
MSBV: 6PCO.E120.19		MSBV: 6PCO.E120.19		MSBV: 6PCO.E120.19	



CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁNH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300			
CỤM CHI TIẾT/Group details: CỬA TẦNG			
Người vẽ kỹ sư	NGUYỄN NGỌC HUYỀN ANH	S.Lượng	Quantity
Kiểm tra kỹ sư	NGUYỄN VĂN THƯỜNG	V.liệu	Material
Duyệt	QUAN VIỆT TUẤN	Tỉ lệ	Scale
Giám đốc		1/14	-
CÁNH CỬA TẦNG NHANH 2		BV/Title: BVL CÁCH CỬA NHANH 2	
SL: 01tr+01ph/ cửa		MSBV: 6PCO.E120.20	

GHI CHÚ:
- Xương dọc, xương ngang hàn tig liên kết với tâm cánh cửa



TÁM CÁNH CỬA TẦNG NHANH 2

VẬT LIỆU: INOX 1.2MM

SL: 01trái+01 phải/cửa

CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁNH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300

Người vẽ kỹ sư	NGUYỄN VĂN HỒNG	CÔNG TY THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG	Đ. N: 0304590953 - C. T. P.
Kiểm tra kỹ sư	NGUYỄN VĂN PHONG	CÔNG NGHỆ THANG MÁY	Đ. N: 0304590953 - C. T. P.
Duyệt	QUAN VIỆT TUYÊN	QUAN VIỆT TUYÊN	Đ. N: 0304590953 - C. T. P.
Giám đốc			

Cụm chi tiết/Group details:
CÁNH CỬA NHANH 2

Tỉ lệ
Scale
1/14

V.liệu
Material
-

S.Lượng
Quantity
-

BV/Title: TÁM CÁNH CỬA
NHANH 2

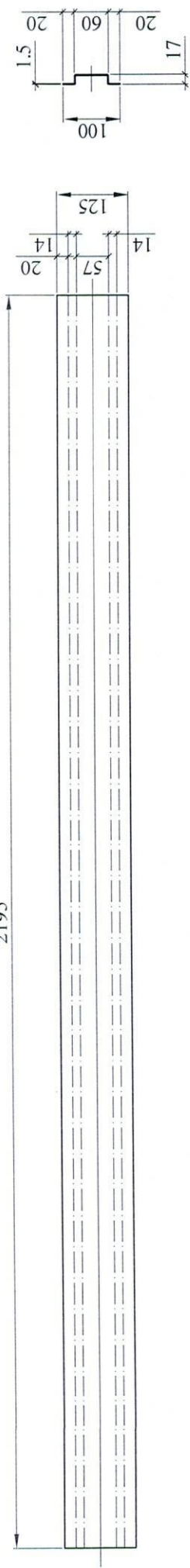
MSBV: 6PCO.E120.21



FUJI CTY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG

Trụ sở: 483/18 Lê Văn Sĩ, Phường 12, Quận 3, TP HCM VPGD: 40
Đường số 5, KĐT Vạn Phúc, P.Hiệp Bình Phước, Q.Thủ Đức, TP
HCM Tel: 028 - 3620 0715 Fax: 028 - 3620 0716
Web: www.thangmayphuongdong.com.vn

2195



XUÔNG DỌC CÁCH CỬA NHANH 2

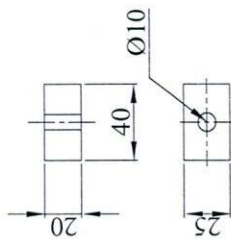
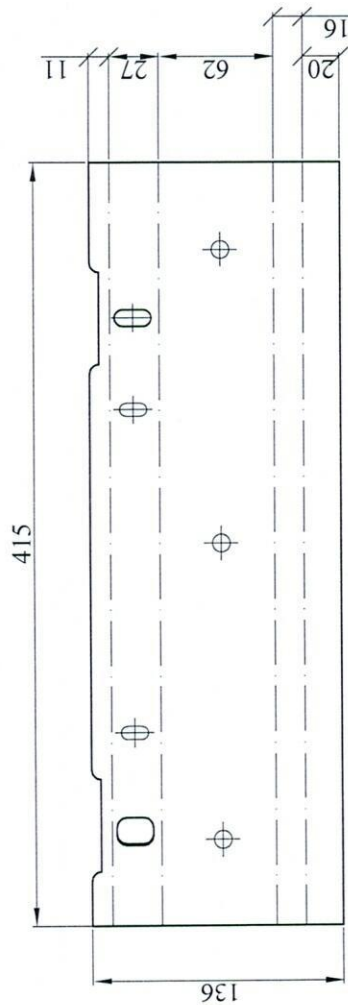
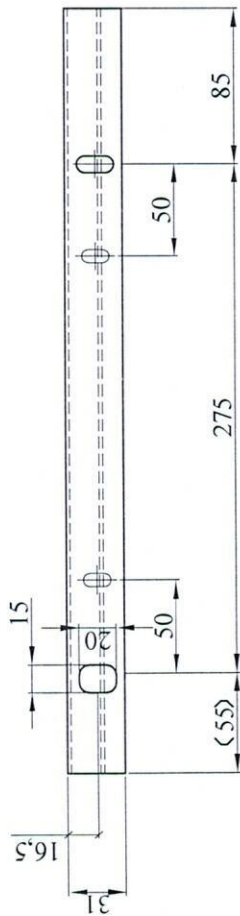
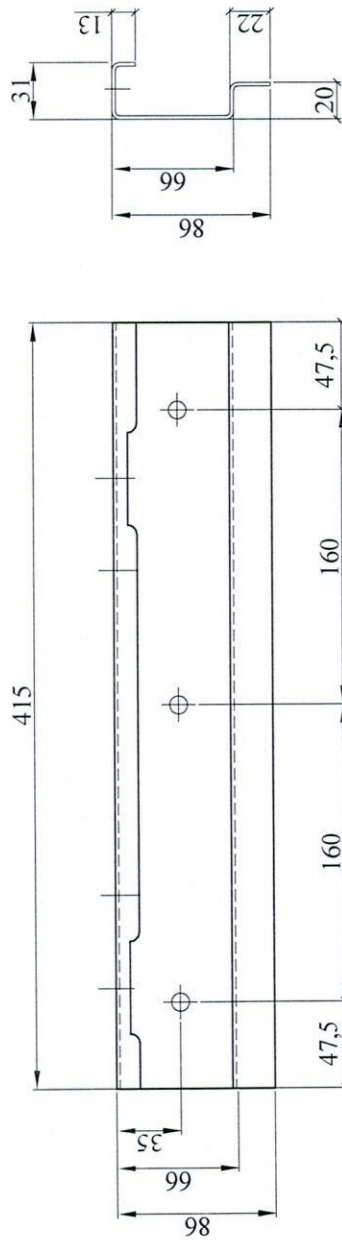
VẬT LIỆU: Tole kẽm 1.5mm

SL: 02/ cửa

GHI CHÚ:

+ Hàn liên kết với tấm cửa.

CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁNH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300				FUJI CTY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG			
Cụm chi tiết/Group details:		CÁNH CỬA NHANH 2		BV/Title: XUÔNG DỌC CÁCH CỬA NHANH 2		MSBV: 6PCO.E120.23	
Người vẽ kỹ sư	NGUYỄN NGỌC HỒNG NGÂN	Tỉ lệ Scale	1/10	V.liệu Material	-	S.Lượng Quantity	-
Kiểm tra Kỹ sư	NGUYỄN VĂN HƯNG ĐÔNG						
Duyệt	QUAN VIỆN TƯ AN						
Giám đốc							

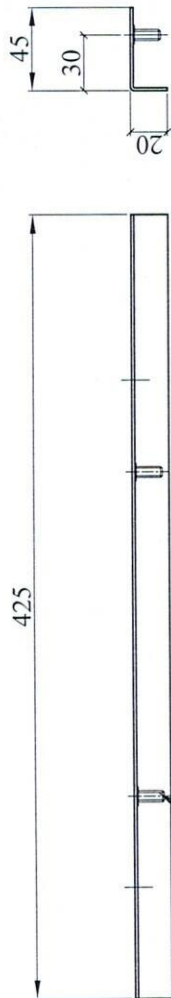


BÁT TREO CỬA
VL: Tole 20mm
SL: 04/ cửa

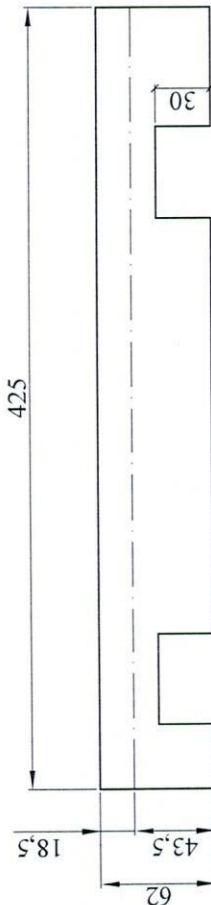
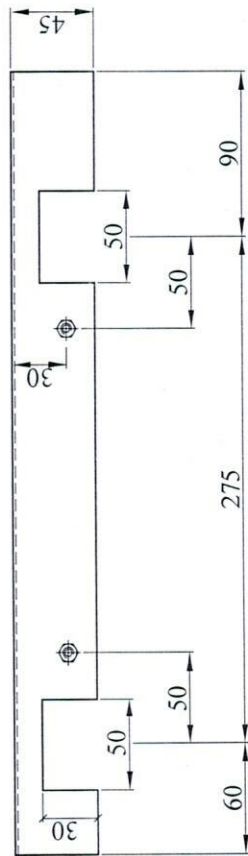
XƯƠNG NGANG TRÊN
CÁNH CỬA NHANH 2
VẬT LIỆU: Tole 2mm
SL: 01 trái+ 01 phải/ cửa

CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁNH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300

Người vẽ kỹ sư	KIỂM TRA Kỹ sư	Duyệt Giám đốc	Cụm chi tiết/Group details: CÁNH CỬA NHANH 2		FUJI CTY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG Trụ sở: 483/18 Lê Văn Sĩ, Phường 12, Quận 3, TP HCM VPGD: 40 Đường số 5, KĐT Vạn Phúc, P Hiệp Bình Phước, Q Thủ Đức, TP HCM Tel: 028 - 3620 0715 Fax: 028 - 3620 0716 Web: www.thangmayphuongdong.com.vn	BV/Title: XƯƠNG NGANG TRÊN CÁNH CỬA NHANH 2	MSBV: 6PCO.E120.24	
			Tỉ lệ Scale	V.liệu Material	S.Lượng Quantity			
			1/4	-	-			



Hàn chốt M6xL15
SL: 02



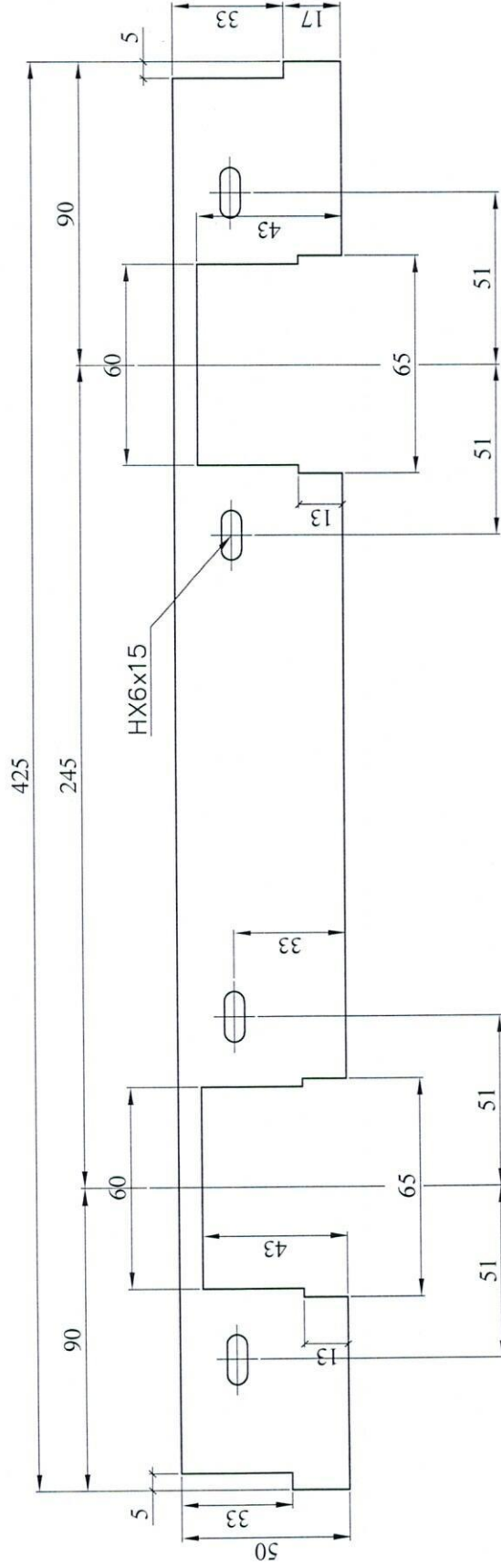
TÁM CHÂN LỬA TRÊN CÁCH CỦA NHANH 2

VẬT LIỆU: Tole kẽm 1.5mm

SL: 01 trái+01 phải/ cửa

CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁNH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300

Người vẽ kỹ sư	NGUYỄN NGỌC HUYỀN	CÔNG TY THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG	Cụm chi tiết/Group details: CÁNH CỬA NHANH 2		FUJI CTY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG	
			Ti lệ Scale		BV/Title: THANH NGANG CHÂN LỬA CỦA NHANH 2	
Kiểm tra Kỹ sư	NGUYỄN VĂN THOAN	CÔNG NGHỆ THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG	V.liệu Material	S.Lượng Quantity	MSBV: 6PCO.E120.25	
Duyệt Giám đốc	QUAN VIÊN TUẤN	QUẢN LÝ THI CÔNG	1/4	-	△	



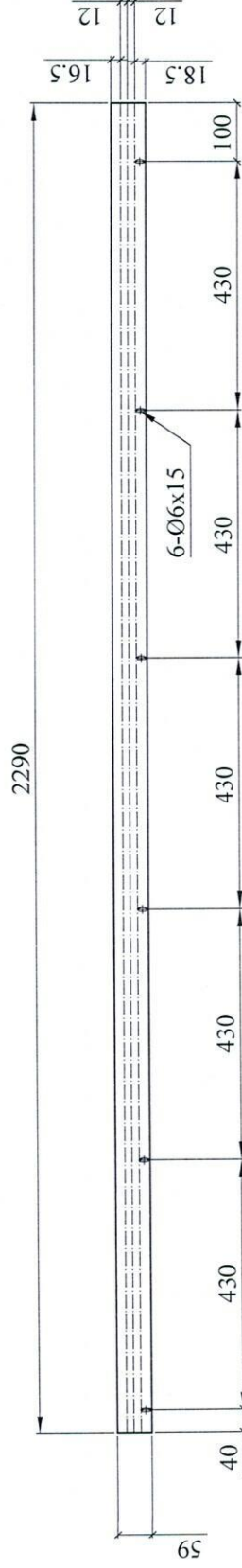
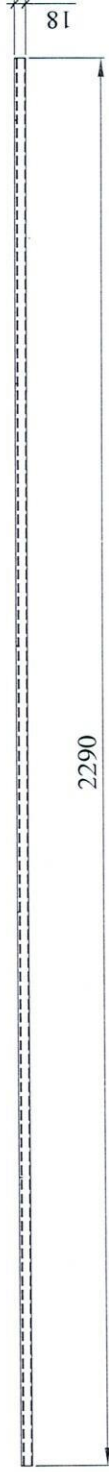
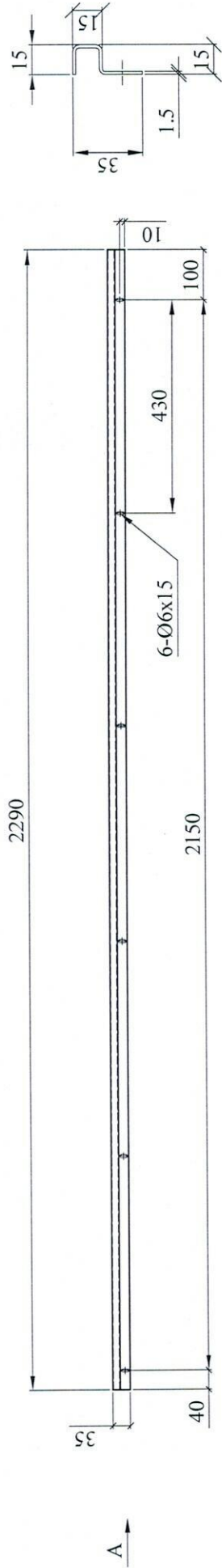
TĂM CHẨN LỬA DƯỚI CÁNH CỬA NHANH 2

VẬT LIỆU: Tole kẽm 1.5mm

SL: 01 trái+01 phải/ cửa

CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁNH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300

				Cụm chi tiết/Group details:		FUJI CTY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG	
Người vẽ kỹ sư	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	CÁNH CỬA NHANH 2				Trụ sở: 483/18 Lê Văn Sĩ, Phường 12, Quận 3, TP HCM VPGD: 40 Đường số 5, KĐT Vạn Phúc, P Hiệp Bình Phước, Q Thủ Đức, TP HCM Tel: 028 - 3620 0715 Fax: 028 - 3620 0716 Web: www.thangmayphuongdong.com.vn	
Kiểm tra Kỹ sư	NGUYỄN VĂN THỌ	Tỉ lệ Scale	V.liệu Material	S.Lượng Quantity	BV/Title: TĂM CHẨN LỬA SILL CỬA NHANH 2		
Duyệt Giám đốc	QUAN VIẾT TUÂN	1/2	-	-	MSBV: 6PCO.E120.27		



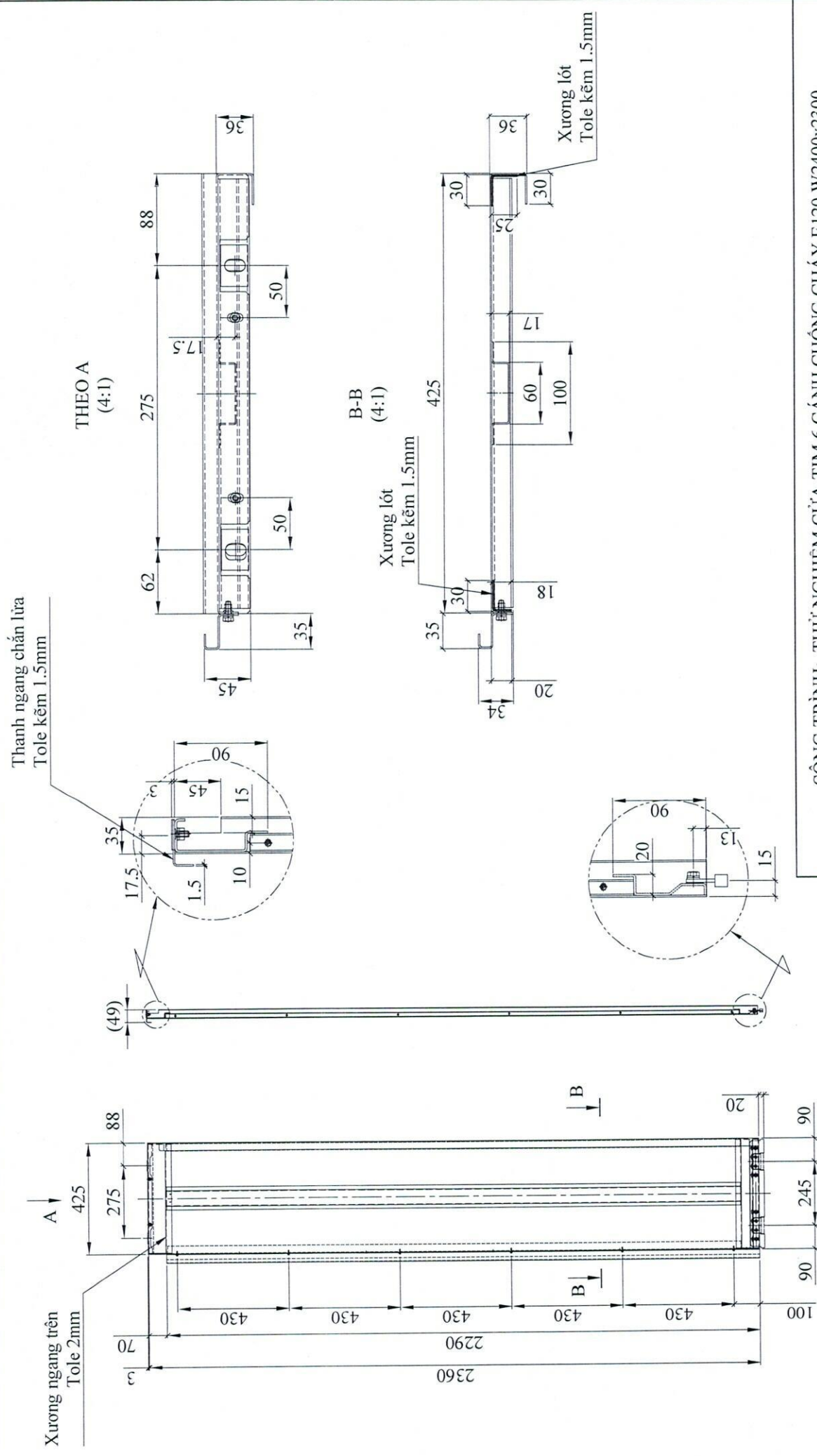
TẮM CHẨN LỬA ĐỪNG CÁNH NHANH 2

VẬT LIỆU: Tole kẽm 1.5mm

SL: 01trái+01 phải/ cửa

CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁNH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300

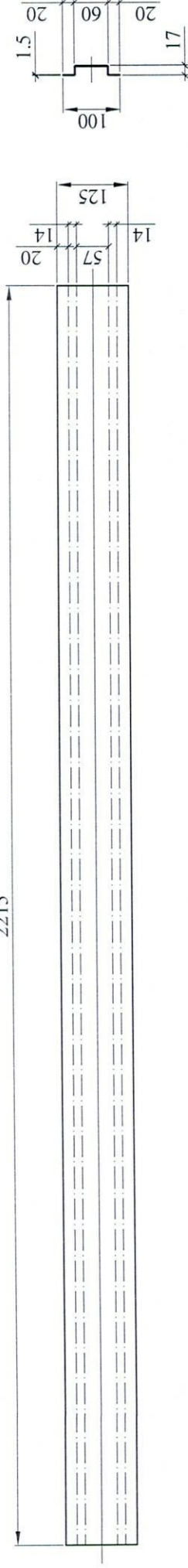
Người vẽ kỹ sư	NGUYỄN NGỌC HÙNG	CÔNG TY CỔ PHẦN	Cụm chi tiết/Group details: CÁNH CỬA NHANH 2	FUJI CTY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG Trụ sở: 43/18 Lê Văn Sỹ, Phường 12, Quận 3, TP HCM VP&D: 40 Đường số 5, KĐT Vạn Phúc, P. Hiệp Bình Phước, Q. Thủ Đức, TP HCM Tel: 028 - 3620 0715 Fax: 028 - 3620 0716 Web: www.thangmayphuongdong.com.vn		
Kiểm tra Kỹ sư	NGUYỄN VĂN THON	CÔNG NGHỆ THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG	Tỉ lệ Scale	BV/Title: THANH ĐỪNG CHẨN LỬA CÁNH CỬA NHANH 2	S.Lượng Quantity	MSBV: 6P&O.E120.28
Duyệt Giám đốc	QUAN VIỆT TUÂN	CÔNG TY CỔ PHẦN	1/12	-	-	-



CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁNH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300			
CÁNH CỬA CHẠM SL: 01tr+01ph/ cửa		CỤM CHI TIẾT/Group details: CỬA TẦNG	
Người vẽ kỹ sư	NGUYỄN VĂN HON	Tỉ lệ Scale	1/14
Kiểm tra Kỹ sư	NGUYỄN VĂN HON	V. liệu Material	-
Duyệt	QUAN VIỆT TUẤN	S. Lượng Quantity	-
Giám đốc		BV/Title: BVLCANH CỬA CHẠM	MSBV: 6PCO.E120.29
FUJI CTY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG Trụ sở: 48/18 Lê Văn Sĩ, Phường 12, Quận 3, TP HCM VPGD: 40 Đường số 5, KĐT Vạn Phúc, P.Hiệp Bình Phước, Q.Thủ Đức, TP HCM Tel: 028 - 3620 0715 Fax: 028 - 3620 0716 Web: www.thangmayphuongdong.com.vn		CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM QUẬN 3 - TP. HCM	

GHI CHÚ:
 - Xương dọc, xương ngang hàn tig liên kết với tấm cánh cửa

2215



XUÔNG DỌC CÁCH CHẠM CỬA TẦNG

VẬT LIỆU: Tole kẽm 1.5mm

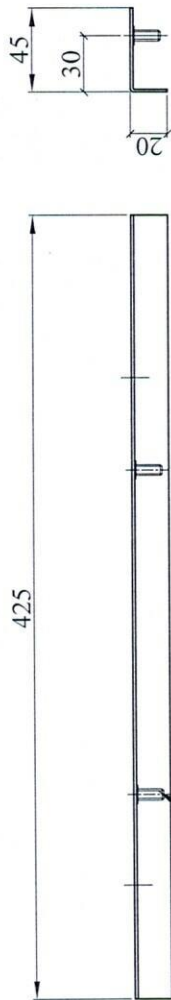
SL: 02/ cửa

GHI CHÚ :

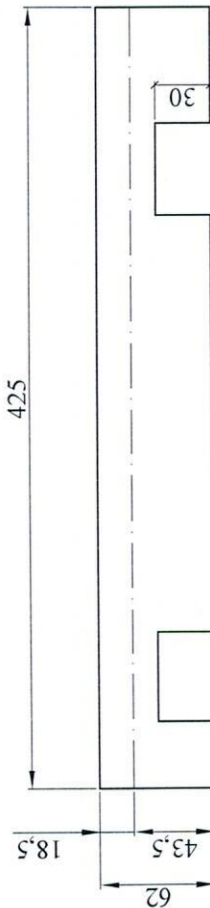
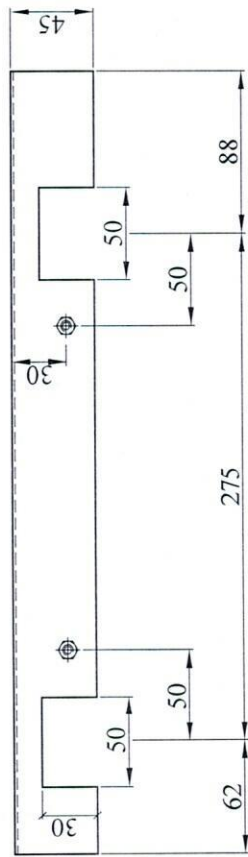
+ Hàn liên kết với tấm cửa.

CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁCH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300

Người vẽ kỹ sư	NGUYỄN NGỌC HÙNG	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG	Cụm chi tiết/Group details:		FUJI CTY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG	
			CÁCH CỬA CHẠM		Trụ sở: 483/18 Lê Văn Sĩ, Phường 12, Quận 3, TP HCM VPGD - 40 Đường số 5, KĐT Vạn Phúc, P Hiệp Bình Phước, Q.Thu Đức, TP HCM Tel : 028 - 3620 0715 Fax : 028 - 3620 0716 Web : www.thangmayphuongdong.com.vn	
Kiểm tra Kỹ sư	NGUYỄN VĂN THOAN	CÔNG NGHỆ THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG	Tỉ lệ Scale	V.liệu Material	S.Lượng Quantity	BV/Title: XUÔNG DỌC CÁCH CỬA CHẠM
Duyệt Giám đốc	QUAN VIỆT TUẤN	QUẢN LÝ CÔNG TRÌNH	1/10	-	-	MSBV: 6PEO.E120.32



Hàn chốt M6xL15
SL: 02



TÂM CHÂN LỬA TRÊN CÁCH CỬA CHẠM

VẬT LIỆU: Tole kẽm 1.5mm

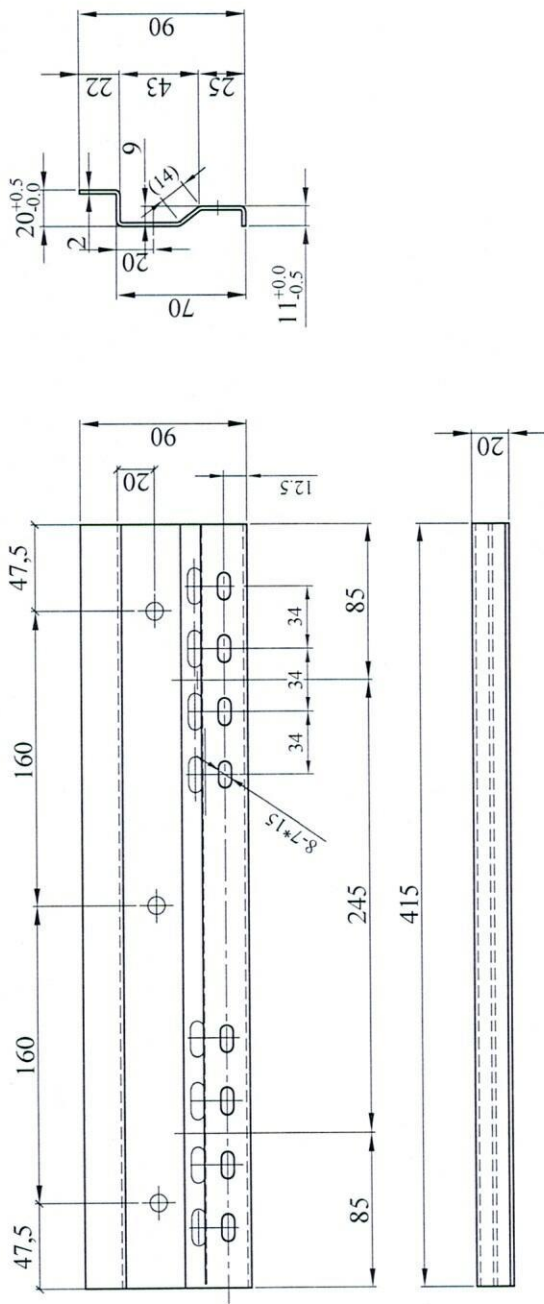
SL: 01 trái+01 phải/ cửa

CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁNH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300

Cụm chi tiết/Group details:
CÁCH CỬA CHẠM

Người vẽ kỹ sư	NGUYỄN NGỌC HỒ NHIÊN	CÔNG TY CÔNG NGHỆ THANG MÁY	Đ. N. 03.04590953-C.T.A	FUJI CTY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG
Kiểm tra Kỹ sư	NGUYỄN VĂN THƯỜNG	CÔNG NGHỆ THANG MÁY	Đ. N. 03.04590953-C.T.A	Trụ sở: 483/18 Lê Văn Sĩ, Phường 12, Quận 3, TP HCM VPGD: 40
Duyệt	QUAN VIÊN TUÂN	CÔNG NGHỆ THANG MÁY	Đ. N. 03.04590953-C.T.A	Đường số 5, KĐT Văn Phú, P Hiệp Bình Phước, Q Thủ Đức, TP HCM Tel: 028-3620.0715 Fax: 028-3620.0716
Giám đốc				Web: www.thangmayphuongdong.com.vn

BV/Title: THANH NGANG
CHÂN LỬA CỬA CHẠM



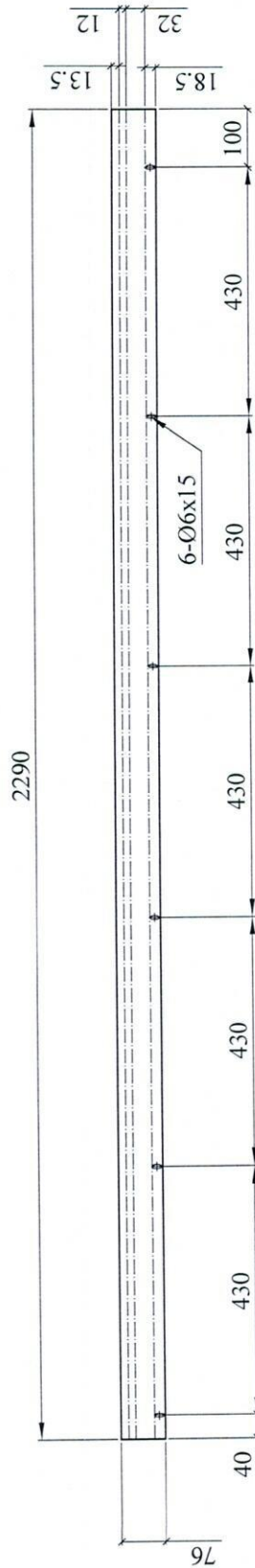
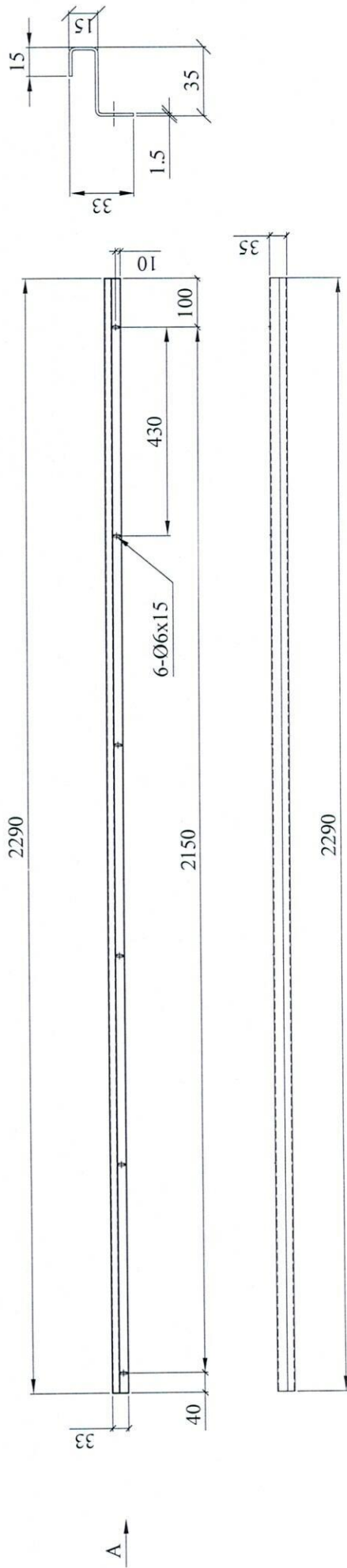
XƯƠNG NGANG DƯỚI CÁCH CHẠM

VẬT LIỆU: Tole kẽm 2mm

SL: 01 trái+01 phải/ cửa

CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁCH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300

Người vẽ kỹ sư	KIỂM TRA Kỹ sư	Duyệt	Giám đốc	NGUYỄN NGỌC HÙNG CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG Trụ sở: 483/18 Lê Văn Sĩ, Phường 12, Quận 3, TP HCM VPGD: 40 Đường số 5, KĐT Vạn Phúc, P Hiệp Bình Phước, Q Thủ Đức, TP HCM Tel: 028 - 3620 0715 Fax: 028 - 3620 0716 Web: www.thangmayphuongdong.com.vn	Cụm chi tiết/Group details: CÁCH CHẠM CỬA			FUJI CTY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG		
					Tỉ lệ Scale	V.liệu Material	S.Lượng Quantity	BV/Title: XƯƠNG NGANG DƯỚI CÁCH CHẠM CỬA CHẠM		
					1/3	-	-	MSBV: 6PCO.E120.35		



TÁM CHẢN LỬA ĐÚNG CÁNH CỬA CHẬM

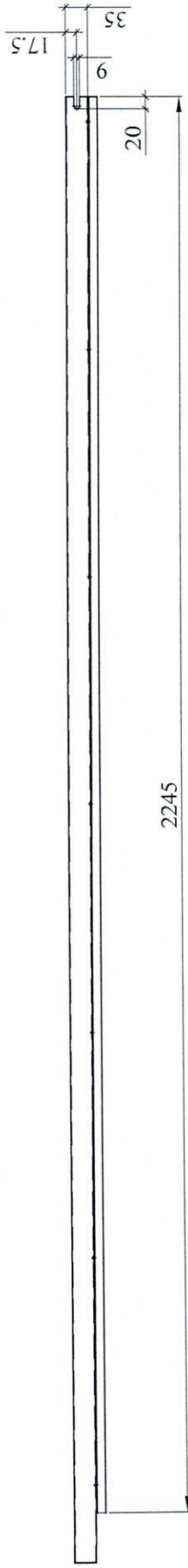
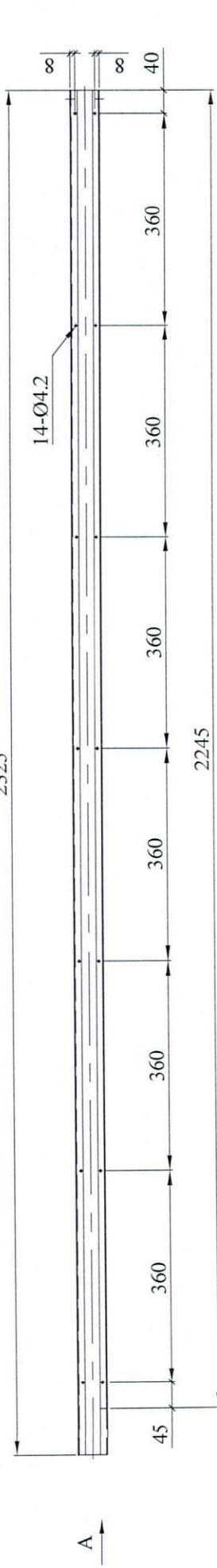
VẬT LIỆU: Tole kẽm 1.5mm

SL: 01trái+01 phải/ cửa

CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁNH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300

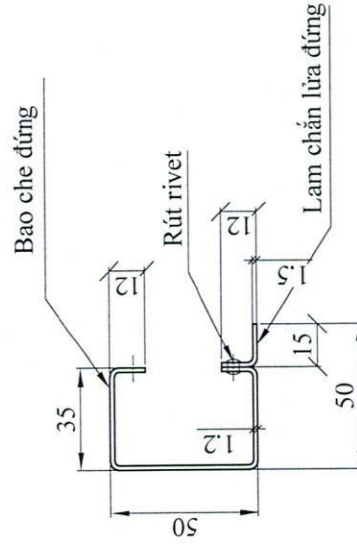
			Cụm chi tiết/Group details: CÁNH CỬA CHẬM			FUJI CTY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THANG MÁY PHƯƠNG ĐÔNG Quảng Nam Technology P.L.C Trụ sở: 483/18 Lê Văn Sĩ, Phường 12, Quận 3, TP HCM VPGD: 40 Đường số 5, KĐT Vạn Phúc, P Hiệp Bình Phước, Q Thủ Đức, TP HCM Tel: 028 - 3620 0715 Fax: 028 - 3620 0716 Web: www.thangmayphuongdong.com.vn		
Người vẽ kỹ sư			CÔNG TY NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG CÔNG NGHỆ THANG MÁY CÔNG NGHỆ THANG MÁY CÔNG NGHỆ THANG MÁY			BV/Title: THANH ĐÚNG CHẢN LỬA CÁNH CỬA CHẬM		
Kiểm tra Kỹ sư			CÔNG TY NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG CÔNG NGHỆ THANG MÁY CÔNG NGHỆ THANG MÁY CÔNG NGHỆ THANG MÁY			BV/Title: THANH ĐÚNG CHẢN LỬA CÁNH CỬA CHẬM		
Duyệt			CÔNG TY NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG CÔNG NGHỆ THANG MÁY CÔNG NGHỆ THANG MÁY CÔNG NGHỆ THANG MÁY			BV/Title: THANH ĐÚNG CHẢN LỬA CÁNH CỬA CHẬM		
Giám đốc			CÔNG TY NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG CÔNG NGHỆ THANG MÁY CÔNG NGHỆ THANG MÁY CÔNG NGHỆ THANG MÁY			BV/Title: THANH ĐÚNG CHẢN LỬA CÁNH CỬA CHẬM		

2325



THEO A

BAO CHE ĐỨNG
VẬT LIỆU: Inox sọc 1.2mm
SL: 02/cửa

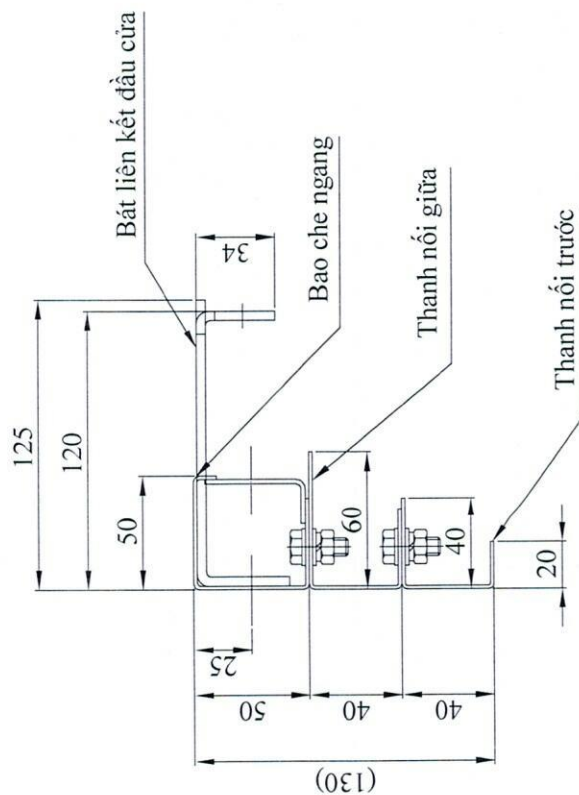
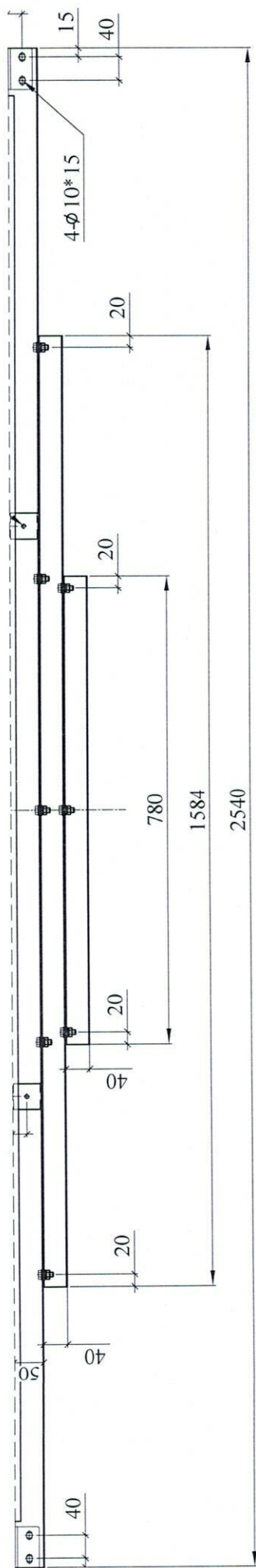


GHI CHÚ :

+ Tấm bao che inox và xương lót liên kết với nhau bằng rivê.

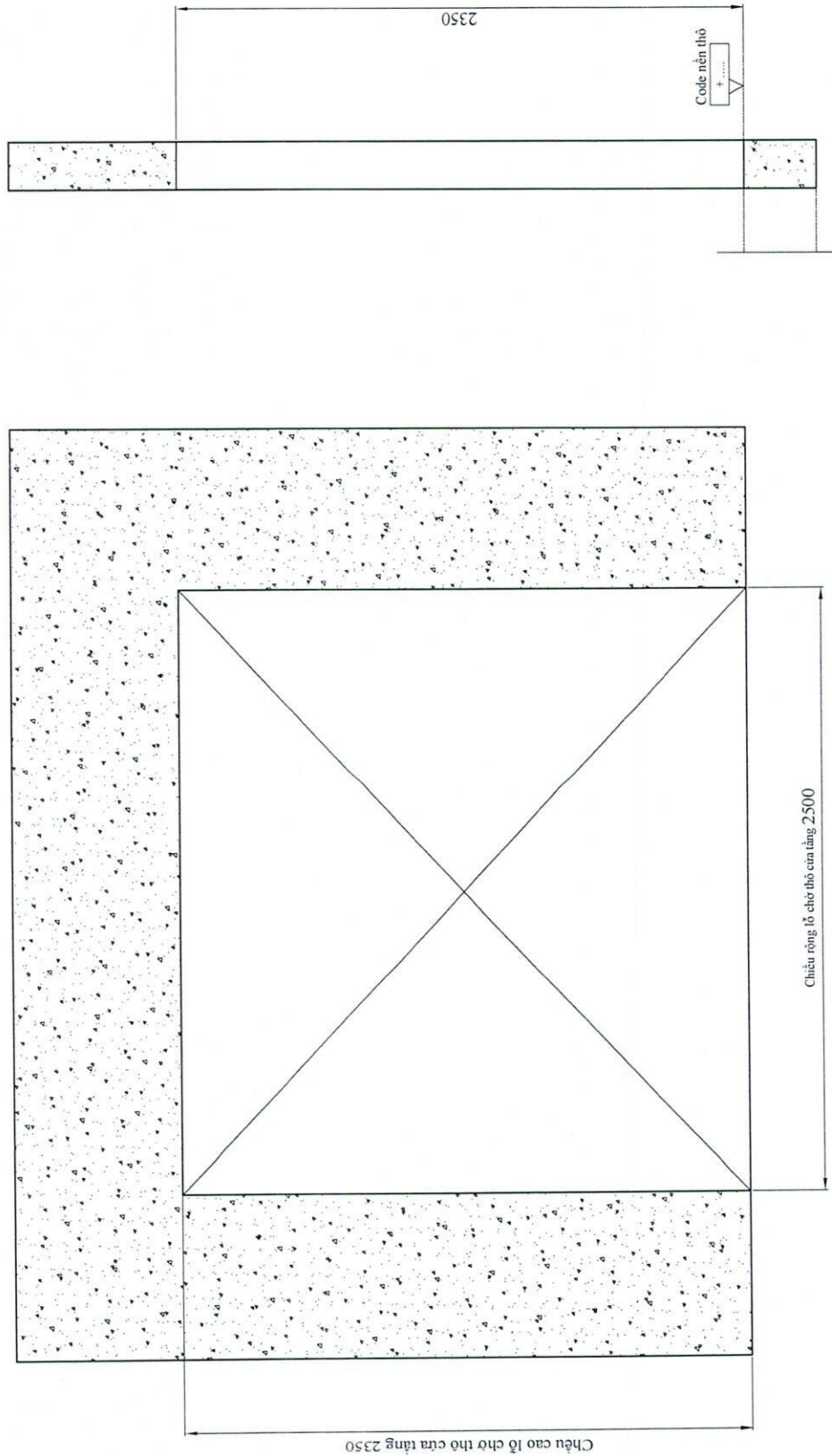
CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁNH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300

		Cụm chi tiết/Group details:		BAO CHE ĐỨNG		FUJI CTY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THANG MÁY PHƯƠNG ĐỒNG	
Người vẽ kỹ sư	Kiểm tra Kỹ sư	Duyệt	Giám đốc		Tỉ lệ	V.liệu	S.Lượng
					Scale	Material	Quantity
					1/12		
					01tr+01ph /1cửa		
				MSBV: 6PCO.E120.38			



CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁNH CHỐNG CHÁY EI20 W2400x2300

Người vẽ kỹ sư	NGUYỄN NGỌC BÌNH	ST. N. 03.09.4590953			Cụm chi tiết/Group details:	
Kiểm tra Kỹ sư	NGUYỄN VĂN THỌ					
Duyệt Giám đốc	QUAN VIỆT TUẤN		1/3	V. liệu Material	S. Lượng Quantity	



CÔNG TRÌNH: THỬ NGHIỆM CỬA TİM 6 CÁCH CHỐNG CHÁY E120 W2400x2300

FUJI CTY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ Quản lý Sản phẩm và Dịch vụ Trụ sở: 483/18 Lê Văn Sỹ, Phường 12, Quận 3, TP HCM VPGD: 40 Đường số 5, KĐT Vạn Phúc, P Hiệp Bình Phước, Q Thủ Đức, TP HCM Tel: 028 - 3620 0715 Fax: 028 - 3620 0716 Web: www.thangmayphuongdong.com.vn		CỤM CHI TIẾT: CỬA TẦNG		BV/Title: Ô CHÙA THỎ LẬP CỬA	
Người vẽ	NGUYỄN NGỌC HÙNG	Tỉ lệ	Scale	S.Lượng	Quantity
Kiểm tra	NGUYỄN VĂN THON	V.lieu	Material		
Kỹ sư	QUAN NHẬT TUẤN	1/20			
Duyệt	QUAN NHẬT TUẤN				
Giám đốc					

PHỤ LỤC C

Tóm tắt phạm vi áp dụng trực tiếp của kết quả thử nghiệm đối với mẫu thử

- Phạm vi ứng dụng trực tiếp kết quả thử nghiệm vào thực tế được đưa ra để kiểm soát những thay đổi cho phép của sản phẩm thực so với mẫu thử đạt các chỉ tiêu chịu lửa theo thiết kế. Kết quả thử nghiệm chỉ có thể áp dụng cho các sản phẩm thực tế với phía tiếp xúc với lửa giống hệt với mẫu cửa đã được thử nghiệm và kích thước các khe hở giữa bộ phận tấm cánh cửa và khung cửa không lớn hơn so với mẫu cửa đã được thử nghiệm.

Có thể áp dụng các kết quả thử nghiệm về tính toàn vẹn cho các cửa có tất cả các chi tiết cấu tạo tương tự như các chi tiết cấu tạo của mẫu thử, kích thước khác với kích thước của các mẫu thử nhưng nằm trong các giới hạn sau:

- Mẫu cửa tầng trong thực tế có chiều cao bằng hoặc thấp hơn mẫu cửa đã được thử nghiệm.

- Mẫu cửa tầng tương tự có kích thước mở cửa hoặc chiều rộng lỗ mở trên tường gá lắp không vượt quá $\pm 30\%$ so với mẫu đã được thử nghiệm.

- Kết cấu gá đỡ cho cửa trong thực tế có khối lượng riêng không nhỏ hơn khối lượng riêng của kết cấu gá đỡ tiêu chuẩn ở trong phòng thí nghiệm và có chiều dày không nhỏ hơn kết cấu gá đỡ tiêu chuẩn ở trong phòng thí nghiệm.

D. Hình ảnh thực tế quá trình đốt



Ảnh 1: Mẫu thử tại thời điểm bắt đầu quá trình thí nghiệm



Ảnh 2: Mẫu thử tại phút thứ 5 của quá trình thí nghiệm



Ảnh 3: Mẫu thử tại phút thứ 45 của quá trình thí nghiệm



Ảnh 4: Mẫu thử tại phút thứ 122 của quá trình thử nghiệm